

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC LỚP 4 TUỔI B2
NĂM HỌC 2024-2025**

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
A. Phát triển vận động					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
				Bài 1: HH: Thổi nơ bay; -Tay: Đưa hai tay ra trước- hạ xuống; - Bụng: Đứng cúi gập người về phía trước, tay gõ đầu gối; - Chân: Ngồi xôm đứng lên; - Bật: Bật tại chỗ.	x										1	
				Bài 2: Thổi bóng bay/ Hai tay đưa ra trước lên cao/ Ngồi xôm đứng lên liên tục/ Đứng quay thân sang bên 90° / Bật nhảy tại chỗ. TCVD:					x						1	
				Bài 3: Thổi nơ bay/Hai tay đưa ngang, lên cao/ Ngồi Khuyu gối/ Đứng cúi người về phía trước/Bật tiến về phía trước. TCVD: N1 - Bịt mắt bắt dê N2 - Rồng rắn lên mây N3 - Chim sẻ và người thợ săn		x									1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
1	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục trẻ thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	KQMD	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục trẻ thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	Bài 4: Gà gáy/Hai tay dang ngang, gập bàn tay sau gáy/Đứng đưa 1 chân ra phía trước/Ngồi duỗi chân, cúi gập người về phía trước/Bật tách khớp chân. TCVD:		X										1
				Bài 5: Thổi bóng bay/ Hai tay đưa ra trước lên cao/Ngồi xõm đứng lên liên tục/Đứng cúi người về phía trước/Bật tách khớp chân. TCVD:			X									1
				Bài 6: Tiếng còi tàu tu tu/Hai tay thay nhau đưa thẳng lên cao/Đứng co 1 chân/Ngồi duỗi chân quay người sang bên 90/ Bật luân phiên chân trước chân sau. TCVD:				X								1
				Bài 7: Ngủi hoa/ Xoay bả vai/Bước 1 chân ra phía trước, khụy gối/ Ngồi duỗi chân, hai chân thay nhau đưa thẳng lên cao/Bật tiến về phía trước. TCVD:						X						1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
				Bài 8: Gà gáy/Hai tay dang ngang lên cao/Đứng đưa 1 chân ra phía trước/Đứng quay thân sang bên 90 ° bật nhảy tại chỗ TCVD:								X				1
				Bài 9: Thổi bóng bay/ Hai tay thay nhau quay dọc thân/Ngồi xồm đứng lên liên tục/Đứng cúi người về phía trước/Bật tách khớp chân. TCVD:							X					1
				Bài 10: Máy bay ù ù/ Hai tay đưa ngang gấp bàn tay sau gáy/Ngồi khuyu gối/ngồi duỗi chân cúi gấp người về phía trước/Bật luân phiên chân trước chân sau. TCVD:									X			1
				Bài 11:Thổi bóng bay/Hai tay đưa ra trước, lên cao/Bước 1 chân ra phía trước, khuyu gối/Ngồi xồm đứng lên liên tục/ Bật tách khớp chân. TCVD:										X		1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/11-17/12	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
				Bài 12: Thổi nơ bay/Hai tay đưa ra trước, lên cao/Bước 1 chân ra phía trước, khuỵu gối/Ngồi duỗi chân, hai chân thay nhau đưa thẳng lên cao/Bật tiến về phía trước. TCVD:											X	1
2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
* Các trò chơi vận động					#	#	#	#	#		#	#	#	#	#	
		TLHD	Chơi các trò chơi vận động	Bắt vịt con, mèo và chim sẻ, Cáo và thỏ, Sói và Dê, cho thỏ ăn, tạo dáng con vật, mèo đuổi chuột					X							1
				Ai ném xa nhất, lộn cầu vòng, nu na nu nống, cá sấu lên bờ							X					1
				Nhảy qua dây, lăn bóng, trốn tìm, Cướp cờ; Thả đĩa ba ba; Rồng rắn lên mây; Mèo đuổi chuột....				X								1
				Ô tô về bến, bánh xe quay, đua thuyền									X			1
				Nhảy qua suối nhỏ, ném qua dây, cướp cờ										X		1
				Trốn mưa, kéo co, oẳn tù tì, Ai nhanh hơn, Cướp cờ	X											1
				Chim sẻ và người thợ săn, bịt mắt bắt dê, dệt vải, rồng rắn lên mây		X										1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5			
2	Trẻ biết cách chơi các trò chơi vận động	NDCT		Ném bóng vào rổ, thả đĩa ba ba, ném còn, Ai chạy nhanh hơn, Đuổi bóng; Mèo đuổi chuột			X									1		
				Tung cao hơn nữa, ném còn, ném lon, Thả đĩa ba ba, Bắt vịt....						X						1		
				Tung cao hơn nữa,, kéo cưa lừa xẻ										X		1		
				Quả bóng nảy, lăn bóng, ném lon								X				1		
				Thi xem tổ nào nhanh, bịt mắt đập chuông, dung dăng dung dẻ							X					1		
				Bắt bóng , xi xô khoai, tập tầm vông		X										1		
				Chuyền bóng bằng cốc dài						X						1		
				Trò chơi liên hoàn Sasuke			X										1	
				Leo núi							X						1	
				Leo lưới		X											1	
				Kéo mo cau		X											1	
				Đu dây						X							1	
				Trượt núi							X						1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5		
				Ném bóng vào lon	x											1	
				Băng chuyền	x											1	
		NDCT	Phối hợp sự khéo léo của mắt tay chân để tham gia các vận động đá, đập chơi bóng.	Đá bóng	x										1		
				Đập bóng				x							1		
				Bóng rổ		x									1		
		NDCT	Có khả năng phối hợp khéo léo của các giác quan để tham gia vận động	Đập chuột		x									1		
				Cà kheo, ném còn						x					1		
				Chạy qua các chai nhựa chuyển động							x				1		
				Kéo co		x									1		
				Nhảy bao bố				x							1		
				Phi tiêu										x	1		
				Nhún bật về phía trước									x		1		
				Ném vòng						x					1		
	* Vận động: đi		#	#	#	#	#	#	#			#					

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
3	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi bằng gót chân	NDCT	Đi bằng gót chân	Đi bằng gót chân. TCVĐ: Kéo co		X										1
4	Trẻ biết đi khuyu gối	NDCT	Đi khuyu gối	Đi khuyu gối					X							1
5	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m	KQMB	Đi bước lùi	Đi bước lùi						X						1
6	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bước đi liên tục trên ghế thể dục	KQMB	Đi bước thường trên ghế thể dục	Đi trên ghế thể dục				X								1
7	Phát triển khả năng khéo léo phối hợp các khả năng thính giác, xúc giác để tham gia các trò chơi	NDCT	Phát triển khả năng khéo léo phối hợp các khả năng thính giác, xúc giác để tham gia các trò chơi	Ném bóng vào ô điểm thưởng			X									1
				Lộn cầu vòng			X									1
				Rồng rắn lên mây				X								1
				Bịt mắt bắt dê				X								1
				Bắt vịt					X							1
8	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bước dồn ngang trên ghế thể dục	TLHD	Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục	Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục: TCVĐ.....							X					1
9	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn	KQMB	Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn	Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn:		X										1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5	
10	Trẻ kiểm soát được vận động đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 4-5 lần	NDCT	Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh TCVD: Bịt mắt đập chuông								X				1
11	Trẻ kiểm soát được vận động đi thay đổi hướng theo vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt zíc zắc)	KQMD	Đi thay đổi hướng theo vật chuẩn (4-5 điểm zíc zắc)	Đi thay đổi hướng theo vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt díc dắc)			X									1
	* Vận động: chạy				#		#	#	#		#	#	#		#	#
12	Trẻ kiểm soát được vận động chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 2-3 lần	KQMD	chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 2-3 lần	Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 2-3 lần . TCVD: Kéo co	X											1
13	Trẻ kiểm soát được vận động chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (3-4 vật chuẩn đặt díc dắc)	KQMD	Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn(3-4 điểm díc dắc)	Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (3-4 điểm díc dắc)				X								1
14	Trẻ biết chạy được 15m liên tục theo hướng thẳng trong 10 giây	KQMD	Chạy 15m liên tục theo hướng thẳng trong 10 giây	Dạy trẻ chạy 15m liên tục theo hướng thẳng trong 10 giây											X	1
15	Trẻ biết chạy chậm 60-80m	T	Chạy chậm 60-80m	Chạy chậm 60-80m							X					1
16	Trẻ biết chạy và bắt được bóng theo khả năng	ĐP	Chạy theo bóng và bắt bóng	Dạy trẻ chạy theo bóng và bắt bóng									X			1
17	Trẻ đá được quả bóng vào đích ở khoảng cách xa 1,5m với đích rộng 0,6m	ĐP	Đá bóng vào gôn	Trò chơi đá bóng vào gôn								X				1
	* Vận động: bò, trườn, trèo				#		#	#	#	#	#			#		#

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độ n vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5	
18	Trẻ biết thực hiện vận động bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m	NDCT	Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m	Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m: TCVD:	x											1
19	Trẻ biết thực hiện vận động bò trong đường zic zắc (có 5 điểm zic zắc, mỗi điểm cách nhau 2m)	KQMB	Bò trong đường zic zắc qua 5 điểm, mỗi điểm cách nhau 2m	Bò trong đường zic zắc qua 5 điểm, mỗi điểm cách nhau 2m TCVD: Cướp cờ	x											1
20	Trẻ biết bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m	NDCT	Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m	Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m. TCVD:						x						1
21	Trẻ biết trườn theo hướng thẳng	NDCT	Trườn theo hướng thẳng	Trườn theo hướng thẳng:				x								1
22	Trẻ biết trèo qua ghế thể dục dài 1,5m x 30cm	NDCT	Trèo qua ghế thể dục dài 1,5m x 30cm	Trèo qua ghế thể dục dài 1,5m x 30cm TCVD: Kéo co			x									1
23	Trẻ biết giữ thăng bằng trèo lên xuống 5 giống thang	NDCT	Trèo lên xuống 5 giống thang	Trèo lên xuống 5 giống thang: TCVD:										x		1
24	Trẻ biết bò chui qua cổng	NDCT	Bò chui qua cổng	Bò chui qua cổng TCVD:			x									1
	* Vận động: tung, ném, bắt						#	#	#	#	#	#	#	#	#	
25	Biết sử dụng sự khéo léo của tay chân mắt, phối hợp cùng nhau di chuyển bóng về đích	NDCT	Biết sử dụng sự khéo léo của tay chân mắt, phối hợp cùng nhau di chuyển bóng về đích	Chuyền sữa bằng dây chun					x							1
				Con mực					x							1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5		
26	Trẻ biết tung bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m	NDCT	Tung bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m	Tung bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m TCVD:									x			1	
27	Trẻ biết tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay	NDCT	Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay	Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay TCVD											x	1	
28	Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động đập và bắt bóng tại chỗ	KQMD	Đập và bắt bóng tại chỗ	Đập và bắt bóng tại chỗ TCVD:											x	1	
29	Trẻ biết ném xa bằng 1 tay	NDCT	Ném xa bằng 1 tay	Ném xa bằng 1 tay TCVD:....							x					1	
30	Trẻ biết ném xa bằng 2 tay	NDCT	Ném xa bằng 2 tay	Ném xa bằng 2 tay TCVD:						x						1	
31	Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động ném trúng đích đứng bằng 1 tay (xa 1,5m, cao 1,2m)	KQMD	Ném trúng đích đứng (xa 1,5m, cao 1,2m)	Ném trúng đích đứng bằng 1 tay (xa 1,5m, cao 1,2m) TCVD:										x		1	
32	Trẻ biết thể hiện nhanh mạnh khéo trong thực hiện ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m	KQMD	Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m	Ném trúng đích ngang bằng 1 tay ở khoảng cách xa 2m				x								1	
33	Trẻ biết chuyền, bắt bóng qua đầu	NDCT	Chuyền, bắt bóng qua đầu	Chuyền, bắt bóng qua đầu TCVD: Mèo và chim sẻ					x							1	
34	Trẻ biết chuyền, bắt bóng qua chân	NDCT	Chuyền, bắt bóng qua chân	Chuyền, bắt bóng qua chân TCVD: Cá sấu lên bờ								x				1	
	* Vận động: bật, nhảy					#	#	#	#	#	#	#				#	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5	
35	Trẻ biết bật liên tục về phía trước	NDCT	Bật liên tục về phía trước	Bật liên tục về phía trước.		X										1
36	Trẻ biết bật xa 35-40cm	NDCT	Bật xa 35-40cm	Bật xa 35-40cm TCVD: Lộn cầu vòng								X				1
37	Trẻ biết bật nhảy từ độ cao 30-35cm xuống	NDCT	Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30-35cm)	Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30-35cm) TCVD:			X									1
38	Trẻ biết bật tách chân, khép chân qua 5 ô	NDCT	Bật tách chân, khép chân qua 5 ô	Bật tách chân, khép chân qua 5 ô TCVD:									X			1
39	Trẻ biết bật qua vật cản cao 10-15cm	NDCT	Bật qua vật cản cao 10-15cm	Bật qua vật cản cao 10-15cm: TCVD: Bắt vịt con					X							1
40	Trẻ biết nhảy lò cò 3m	NDCT	Nhảy lò cò 3m	Nhảy lò cò 3m						X						1
3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
41	Trẻ thực hiện được vận động cuộn - xoay tròn cổ tay, vo, xoáy, xoắn, vặn	NDCT	Cuộn - xoay tròn cổ tay, Vo, xoáy, xoắn, vặn	Trò chơi " Cuộn len, làm tổ chim,..."					X							1
				Bé chơi với giấy						X						1
				Nặn bánh trôi						X						1
				May áo cho búp bê				X								1
				Quan sát, trò chuyện bóc hạt ngô giúp bác nông dân				X								1
				Bé làm quả cầu						X						1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú			
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng		
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2				
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5				
42	Trẻ thực hiện được vận động véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay	NDCT	Véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay	Trò chơi: Những ngón tay nhúc nhích		x										1			
				Chơi trò chơi với những ngón tay		x											1		
43	Trẻ biết tô, vẽ hình	NDCT	Tô, vẽ hình	Thực hành: Sử dụng bút vẽ theo ý thích trên giấy							x						1		
				Tô vẽ các kiểu nhà, các đồ dùng trong gia đình; Tô vẽ bánh, hoa tặng mẹ, tặng cô				x										1	
				Tô vẽ các con vật trong gia đình; Tô vẽ các con vật sống dưới nước; Tô vẽ các con vật sống trong rừng					x									1	
				Tô vẽ hoa sen tặng Bác Hồ											x		1		
				Tô vẽ các PTGT đường bộ, hàng không, đường thủy									x					1	
				Tô vẽ cây xanh, hoa, quả, lá, rau								x						1	
				Tô vẽ: hoa, quả, lá, rau								x						1	
				Tô vẽ: lá, rau								x						1	
				Tô vẽ mưa										x				1	
				Tô vẽ bánh trung, bánh dày							x							1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5			
44	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong hoạt động: cắt, xé thành thạo theo đường thẳng	KQMD	Cắt, xé đường thẳng dài hơn 10cm	Quan sát, trò chuyện, thực hành theo mẫu để cắt giải dài làm đuôi điều										x		1		
				Quan sát trò chuyện, cắt giấy 10 cm làm hàng rào											x	1		
				Quan sát trò chuyện, cắt giấy 10 cm làm tua cờ	x												1	
				Dạy trẻ: cắt, xé đường thẳng dài hơn 10cm				x									1	
45	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong hoạt động: Xây dựng, lắp ráp với 10-12 khối	KQMD	Lắp ghép 10-12 khối	Dạy trẻ lắp ráp 10-12 khối để làm các PTGT									x			1		
				Luyện tập cử động của ngón tay, lắp ghép đồ chơi về các PTGT xếp hình										x			1	
				Dạy trẻ lắp ráp 10-12 khối xây nhà cao tầng				x									1	
				Quan sát, trò chuyện chơi trò chơi với hình học lắp ghép đường đi đến trường	x											1		
				Quan sát, trò chuyện chơi trò chơi với hình học lắp ghép các kiểu nhà				x									1	
				Quan sát, trò chuyện chơi trò chơi với hình học lắp ghép các con vật					x								1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú			
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng		
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2				
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5				
46	Lắp ghép các hình học	TLH	Lắp ghép các hình học	Quan sát, trò chuyện chơi trò chơi với hình học lắp ghép hình bạn trai, bạn gái		x											1		
				Quan sát, trò chuyện chơi trò chơi với hình học lắp ghép hoa, lá, cây xanh								x						1	
				Quan sát, trò chuyện chơi trò chơi với hình học lắp ghép các PTGT									x					1	
47	Trẻ biết phối hợp được cơ động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong hoạt động tự cài - cởi cúc, khâu - buộc dây	KQMD	Cài - cởi cúc, khâu - buộc dây	Dạy trẻ cài - cởi cúc áo		x											1		
				Quan sát, trò chuyện hướng dẫn trẻ buộc dây giày			x										1		
48	Trẻ biết tết sợi đôi	KQMD	Đan tết sợi đôi	Dạy trẻ : Đan tết sợi đôi								x					1		
49	Trẻ biết gấp giấy tạo hình đơn giản theo hướng dẫn	NDCT	Gấp giấy	Gấp PTGT (ô tô, xe máy, tàu bay, thuyền...)									x				1		
				Dạy trẻ: Gấp con vật (con Ếch, cào cào, con cá, con bướm...)					x								1		
				Dạy trẻ: Gấp quạt				x									1		
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe					#	#	#	#	#	#		#			#				

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
50	Trẻ nhận biết 1 số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng)	NDCT	Dạy trẻ nhận biết tên một số thực phẩm thông thường và các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng)	Trò chuyện với trẻ về một số thực phẩm giàu chất Vitaim A		X										1		
				Trò chuyện với trẻ về một số thực phẩm giàu chất Vitaim và muối khoáng			X										1	
				Trò chuyện với trẻ về một số thực phẩm giàu chất đạm				X									1	
				Trò chuyện với trẻ về một số thực phẩm giàu chất bột đường				X									1	
				Trò chuyện với trẻ về một số thực phẩm giàu chất béo						X							1	
51	Trẻ nhận biết, phân loại được các thực phẩm theo nguồn gốc khác nhau (thực phẩm có nguồn gốc động vật/thực vật)	TLHD	Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc khác nhau (thực phẩm có nguồn gốc động vật thực vật)	Trò chuyện với trẻ về thức ăn có nguồn gốc từ thực vật								X				1		
				Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc thực vật								X					1	
				Trò chuyện với trẻ về thức ăn có nguồn gốc từ động vật như cá, tôm, cua, ốc, gà, lợn, vịt, ngan, ...					X								1	
				Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc động vật					X								1	
52	Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày	NDCT	Tên 1 số món ăn hàng ngày	Quan sát hình ảnh tên gọi một số món ăn trong bữa ăn hàng ngày (com, canh, cá dứa, thịt kho, thịt dìm,...) khi ở trường	X											1		
				Quan sát trò chuyện tên gọi một số món ăn đặc sản của lễ hội							X						1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
				Quan sát trò chuyện tên gọi một số món ăn trong ngày tết nguyên đán						X					1			
53	Trẻ nhận biết dạng chế biến đơn giản của 1 số thực phẩm món ăn	NDCT	Nhận biết dạng chế biến đơn giản của 1 số thực phẩm món ăn	-EDP 4,5: Pha nước chanh (vắt nước cam)				X								1		
				Quan sát, trò chuyện xem tranh ảnh, video cách chế biến các món ăn (cơm, canh, cá kho, cá dầm, thịt kho, thịt dim,..)					X								1	
54	Trẻ biết ý nghĩa của việc ăn để giúp cơ thể cao lớn, khỏe mạnh, thông minh. Biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để cơ thể có đủ chất dinh dưỡng.	KQMD	Giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm	Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video, các trò chơi biết giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm giàu chất bột đường											X	1		
				Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video, các trò chơi biết giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm giàu chất béo								X					1	
				Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, vieo, các trò chơi biết giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm giàu chấtvitamin và muối khoáng					X								1	
				Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video, các trò chơi biết giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm giàu chất đạm						X							1	
				Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, vieo, các trò chơi biết giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm giàu chấtvitamin A						X							1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP			
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
Cộng																		
55	Trẻ hình thành thói quen ăn uống tốt, biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	TLHD	Thói quen ăn uống tốt	Dạy trẻ thói quen ăn uống tốt khi ở trường mầm non	x											1		
				Dạy trẻ thói quen ăn uống tốt khi ở gia đình, ở lớp				x									1	
56	Trẻ nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất	NDCT	Tên bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất	Trẻ biết nhận biết kể tên các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất				x								1		
				Trò chuyện với trẻ về một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh táo bón, tiêu chảy, sốt,	x												1	
57	Trẻ được chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng theo khoa học	TLHD	Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh táo bón tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng thừa cân, béo phì. - Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường	Trò chuyện với trẻ về một số chế độ ăn khi trẻ bị suy dinh dưỡng thừa cân, béo phì							x					1		
				Gửi video hướng dẫn phối hợp với phụ huynh sơ cứu trẻ bị hóc dị tật				x									1	
				Quan sát, trò chuyện phối hợp phụ huynh học sinh gửi video sơ cứu trẻ bị bỏng					x								1	
				Quan sát, trò chuyện phối hợp phụ huynh học sinh gửi video sơ cứu trẻ bị co giật					x								1	
2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt					#	#	#	#	#			#		#		#		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP		
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	Cộng	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5		
58	Trẻ thực hiện được việc tự rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình khi được nhắc nhở	KQMĐ	Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng	Dạy trẻ thao tác rửa tay bằng xà phòng	X											1	
59	Trẻ thực hiện được việc tự rửa mặt đúng quy trình khi được nhắc nhở	KQMĐ	Tập luyện thao tác lau mặt	Dạy trẻ tập luyện thao tác lau mặt trước khi ăn			X									1	
60	Trẻ biết tự xúc miệng nước muối	ĐP	Tập luyện thao tác xúc miệng bằng nước muối	Dạy trẻ luyện thao tác xúc miệng bằng nước muối				X								1	
61	Trẻ thực hiện được việc tự đánh răng khi được nhắc nhở	KQMĐ	Tập luyện thao tác đánh răng	Dạy trẻ tập luyện thao tác đánh răng sau khi ăn							X					1	
62	Trẻ biết tự thay quần áo khi bị ướt/bẩn	KQMĐ	Cởi - mặc quần áo	Thực hành: Tập cởi mặc quần áo có sự giúp đỡ của người lớn - Bé chơi thi đua: Ai giỏi nhất									X			1	
63	Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, không đổ thức ăn	KQMĐ	Cách sử dụng bát, thìa	Dạy cách sử dụng bát, thìa khi ở trường mầm non	X											1	
3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
		KQMĐ	Mời cô, mời bạn, và mọi người trước khi ăn	Dạy trẻ biết mời cô, mời bạn khi ăn	X											1	
				Dạy trẻ biết mời ông bà, bố, mẹ trước khi ăn			X								1		
		KQMĐ	Trẻ biết một số hành vi tốt trong ăn uống	Dạy trẻ ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói khi ăn tại trường mầm non	X											1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5		
64	Trẻ biết một số hành vi tốt trong ăn uống	ĐP	Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất	- Thực hành thi đua: Bé ăn giỏi - Xem video: Không nên kén chọn đồ ăn		X										1	
				ích lợi của ăn uống hết suất				X								1	
				ích lợi của ăn uống đủ chất để khỏe mạnh, chóng lớn.						X						1	
				Dạy trẻ không kén chọn thức ăn, ăn hết suất	X											1	
		KQMD	Không uống nước lã	Dạy trẻ không uống nước lã						X						1	
	Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm không được phép sờ	NDCT	Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm không được phép sờ	Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm: Ô điện, dây điện									X			1	
65	Trẻ biết chọn thực phẩm sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe	TLHD	Lựa chọn thực phẩm sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe	Dạy trẻ biết lựa chọn thực phẩm sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe như bánh kẹo, quả các món ăn..						X						1	
				Dạy trẻ biết lựa chọn thực phẩm chế biến từ động vật, sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe						X							1
66	Trẻ biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn	TLHD	Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn	Dạy trẻ phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn								X				1	
				Trò chơi phân loại thực phẩm sạch, thực phẩm không an toàn cho sức khỏe							X						1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
67	Trẻ làm quen một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản.	TLHD	Một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản	Chơi trò chơi phân loại , gạch bỏ hành vi đúng sai, cách bảo quản thực phẩm								X				1
				Dạy trẻ một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản như: bọc thức ăn bằng giấy bọc thực phẩm; đậy nắp hộp thức ăn.	X											1
68	Trẻ biết chấp nhận và thực hiện một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở	KQMD	Thực hiện một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh	Dạy trẻ giữ vệ sinh thân thể		X										1
			Đi vệ sinh đúng nơi quy định	Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định	X											1
			Bỏ rác đúng nơi quy định	- Quan sát, trò chuyện và hướng dẫn trẻ bỏ rác đúng nơi quy định (Rác tái chế-không tái chế được)							X					1
				Quan sát, trò chuyện, một số loại rác như lá, vỏ bìm bìm, vỏ kẹo, vỏ sữatrẻ nhặt bỏ vào thùng rác			X									1
	Trẻ có 1 số hành vi tốt	Đ	Giữ vệ sinh thân thể	- Dạy trẻ giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ									X			1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
69	trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở	KQMF	Biết nói với người lớn khi bị đau chảy máu hoặc bị sốt	Dạy trẻ nói với người lớn khi bị đau chảy máu hoặc bị sốt	x											1		
70	Trẻ biết ích lợi và lựa chọn sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết	NDCT	Trẻ biết ích lợi và lựa chọn sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết	Quan sát, trò chuyện để biết ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết mùa hè										x		1		
				Quan sát, trò chuyện xem video, hình ảnh để biết ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết mùa đông				x									1	
	Trẻ Có khả năng nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt.	KQMF	Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt.	Dạy trẻ nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản				x								1		
				Dạy trẻ nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt.				x									1	
4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh					#	#	#	#		#			#			#		
71	Trẻ biết nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm	KQMF	Một số đồ vật gây nguy hiểm	Quan sát, trò chuyện, tranh ảnh, nhận biết một số đồ vật gây nguy hiểm như dao, kéo,.....		x											1	
				- Quan sát, thảo luận về một số nơi nguy hiểm như bếp, cầu thang; N4 - Các đồ dùng đồ chơi ngoài trời, như: Xích đu, cầu trượt (khi trẻ chơi không an toàn) N5 Các thiết bị chữa cháy.	x													1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
				- Thảo luận về một số đồ vật có thể gây nguy hiểm. Dự đoán về mối nguy hiểm nếu đến gần.		X									1			
72	Trẻ nhận ra và biết tránh không chơi ở những nơi nguy hiểm	KQMD	Một số khu vực nguy hiểm	Quan sát và trò chuyện những nơi nguy hiểm như lan can, khu vực bếp ăn, cổng trường		X										1		
				- Thảo luận về những mối nguy hiểm, cách ứng xử khi người lạ đến gần-đón bé ở những nơi công cộng, ở một mình.		X										1		
				- Nhận biết và tránh nơi có biển cảnh báo nguy hiểm. N1 - Như Biển báo cấm hút thuốc ảnh hưởng tới bé	X												1	
				- Nhận biết và tránh nơi có biển cảnh báo nguy hiểm. N2 - Cấm trèo cây, hái hoa, bẻ cành ảnh hưởng tới bé	X												1	
				- Nhận biết và tránh nơi có biển cảnh báo nguy hiểm. N3- Biển báo chống cháy nổ ảnh hưởng tới bé	X												1	
			Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo	Trò chuyện và nhắc nhở trẻ trong giờ ăn	X											1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5			
73	Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở	KQMD	bàn ghế , lan can, không theo người lạ, trêu động vật, hút thuốc lá có hại cho sức khỏe, không lại gần người đang hút thuốc lá)	+ Quan sát, trò chuyện với trẻ không được cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo bàn ghế	x											1		
			Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo	Trò chuyện với trẻ về việc không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo	x												1	
74	Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ	KQMD		Dạy trẻ một số trường hợp khẩn cấp (cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu,...) biết gọi người lớn		x											1	
			Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu,...	- Thảo luận một số cách xử lý khi gặp các trường hợp khẩn cấp: khi có cháy (Gọi người lớn/Nhấn chuông báo cháy/gọi 114);								x					1	
				- Thảo luận một số cách xử lý khi gặp các trường hợp khẩn cấp: khi có cháy (Gọi người lớn Khi có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu (Gọi người lớn, cấp cứu 115);...													1	
	Trẻ biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được	Đ	Tên và số điện thoại của người thân. Địa chỉ gia đình	Dạy trẻ biết tên và số điện thoại của người thân. Địa chỉ gia đình			x										1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
75	tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết	KQM	Trẻ biết gọi bảo vệ, hoặc chú công an, mọi người xung quanh khi bị lạc	Trẻ biết gọi bảo vệ, hoặc chú công an, mọi người xung quanh khi bị lạc									X			1		
76	Trẻ biết và thực hiện được một số quy định an toàn ở nơi công cộng	KQMD	Trẻ biết và thực hiện được một số quy định an toàn ở nơi công cộng	Quan sát trò chuyện an toàn ở nơi công cộng như Khi chơi công viên không đi theo người lạ, không tự ý đi chơi không có người thân,khi đi thang máy		X										1		
				Dạy trẻ biết giữ vệ sinh chung, chờ đến lượt, không xả rác....khi đi chơi tết						X							1	
				Dạy trẻ biết giữ vệ sinh chung, chờ đến lượt, không xả rác....khi đi lễ hội						X							1	
				Biết chờ đến lượt, biết giữ vệ sinh khi tham gia giao thông									X				1	
				Dạy trẻ biết một số biển báo giao thông, đèn giao thông, biển báo nguy hiểm.										X			1	
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
A. Khám phá khoa học					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
1. Các bộ phận cơ thể con người					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#			

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/11-17/12	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
				Khám phá giác quan đôi bàn chân, tay		x										1
				Bịt mắt đánh trống							x					1
				Quan sát, trò chuyện xem vật thật, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của các loại đồ dùng đồ chơi như; Đu quay; Cầu trượt; Xích đu	x											1
				Quan sát, trò chuyện xem tranh ảnh, vật thật, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của các loại đồ dùng đồ chơi an toàn	x											1
				Quan sát, trò chuyện xem tranh ảnh, video, vật thật, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của các loại đồ dùng trong gia đình			x									1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
77	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, nếm, ngửi, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng	KQMD	Các giác quan và chức năng của các giác quan	Quan sát, trò chuyện xem vật thật, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của một số phương tiện giao thông đường bộ (ô tô, xe máy, xe đạp, xe xích lô)									X			1
				Quan sát, trò chuyện, tham quan vườn cây ăn quả nhà bác nông dân				X								1
				Quan sát, trò chuyện xem tranh ảnh, video, vật thật, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của các loại đồ dùng tái chế						X						1
				Quan sát, trò chuyện xem vật thật, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ, nếm, ngửi để tìm hiểu đặc điểm của loại hoa, quả mùa xuân.								X				1
				Quan sát, trò chuyện xem vật thật, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ, nếm, ngửi để tìm hiểu đặc điểm của một số loại hoa; Quả ngày tết						X						1
				Quan sát, trò chuyện bằng vật thật, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, nếm, ngửi, ...để tìm hiểu đặc điểm của các nước										X		1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5		
				Quan sát, trò chuyện về tên gọi, đặc điểm, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của con vật nuôi trong gia đình					X						1		
				Quan sát, trò chuyện về tên gọi, đặc điểm kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của con vật sống dưới nước					X							1	
78	Trẻ biết một số bộ phận cơ thể con người và cơ thể luôn thay đổi, phát triển	TLHD	Một số bộ phận cơ thể và chức năng của chúng	Quan sát, trò chuyện về tên gọi đặc điểm tác dụng của cái mũi.		X										1	
				Quan sát, trò chuyện về tên gọi đặc điểm tác dụng của đôi bàn tay		X										1	
				Quan sát, trò chuyện về tên gọi đặc điểm tác dụng của đôi bàn chân		X										1	
				Quan sát, trò chuyện về tên gọi đặc điểm tác dụng của khuôn mặt		X										1	
				Đố vui về một số bộ phận trên cơ thể		X										1	
79	Trẻ quan tâm đến sự thay đổi sự vật hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật hiện tượng	KQMD	Quan tâm đến sự thay đổi sự vật hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật hiện tượng	Quan sát, trò chuyện về sự thay đổi của thời tiết; Quan sát, trò chuyện về sự thay đổi của nước									X		1		
				Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video, các trò chơi về sự thay đổi của cây xanh đối với môi trường sống							X					1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
	thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị úớt?...?		sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị úớt?...	Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video, các trò chơi về sự thay đổi của con vật đối với môi trường sống					X							1
80	Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.	KQMD	Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, quan sát, dự đoán.	Quan sát, trò chuyện làm thử nghiệm với nước (vật nổi vật chìm)...Quan sát, trò chuyện làm thử nghiệm với nước cái gì tan trong nước; Quan sát, trò chuyện làm thử nghiệm nước biến đi đâu mất										X		1
81	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện	KQMD	Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò	Dạy trẻ xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về nước và mùa hè										X		1
				Dạy trẻ xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về đặc điểm của mùa xuân						X						1
				Dạy trẻ xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về lễ hội truyền thống núi voi						X						1
				Dạy trẻ xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về các PTGT									X			1
				Dạy trẻ xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về quê hương đất nước Bác Hồ											X	1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
	va trò chuyện,		chuyện,	Dạy trẻ xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về một số loại cây hoa, quả, rau								X				1
				Dạy trẻ xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về các loại động vật					X							1
				Dạy trẻ xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về một số nghề: Nghề y, nghề xây dựng, nghề bộ đội				X								1
				Dạy trẻ xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về gia đình			X									1
82	Trẻ biết sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô chạy nhanh hơn	KQMD	Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô chạy nhanh hơn	Trò chơi: Làm cho ván dốc hơn để ô tô chạy nhanh hơn									X			1
83	Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	KQMD	Chơi trò chơi học tập, âm nhạc, tạo hình...	- Trò chơi: N1 - Giúp cô tìm bạn thân, N2- Ô cửa bí mật, N3 - AI đếm đúng					X							1
				- Trò chơi: Bạn có gì khác, ai đếm đúng		X										1
				- Trò chơi: Mẹ và con, khâu quần áo, tìm đúng nhà			X									1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5	
				- Trò chơi: Xếp hình bằng hạt hạt,que, hoa nào quả ấy, đoán xem tên gì, tìm quả cho cây								X				1
				Đố biết con gì, cua cắp					X							1
				Tôi đi đường nào, thi xem ai nhANH									X			1
	2. Đồ vật				#	#	#	#			#		#			
	* Đồ dùng, đồ chơi				#	#	#	#			#					
84	Trẻ biết một số đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ chơi	NDCT	Đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ chơi	Quan sát, trò chuyện đặc điểm, tên gọi, công dụng và cách sử dụng đồ dùng trong gia đình như: bát, thìa, ca, cốc...			X									1
				EDP (B1): Quan sát dây cò ở sân trường giới thiệu với trẻ một số mẫu dây cò, tiêu chí làm dây cò						X						1
				E1: Giới thiệu một số mẫu chuông gió									X			1
				Quan sát, trò chuyện đặc điểm, tên gọi công dụng và cách sử dụng của các đồ dùng tái chế như, giấy, chai lọ nhựa, vải vụn							X					1
				Quan sát, trò chuyện đặc điểm, tên gọi công dụng và cách sử dụng của các đồ dùng đồ chơi bé thích		X										1
				Quan sát, trò chuyện đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ chơi như : Bóng nhựa, Bóng cao su	X											1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
85	Biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật	NDCT	Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật	E1: Trò chuyện về các nguyên liệu tái chế từ rác thải gia đình							X					1
				EDP (B1): Quan sát trò chuyện về một số sản phẩm làm từ nguyên liệu tái chế							X					1
				Phân loại rác thải; Nhận biết, thực hành phân loại các loại rác tái chế được và không tái chế được							X					1
86	Biết làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát tìm hiểu đối tượng	NDCT	Làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát tìm hiểu đối tượng	Làm thử nghiệm đơn giản với các loại chai, lọ nhựa (nước, cát, sỏi...)							X					1
				Sự kỳ diệu từ giấy - Quan sát, trò chuyện về các loại giấy; - Chơi với giấy: Thực hành vo giấy, làm thí nghiệm giấy thấm nước và không thấm nước							X					1
87	Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ	NDCT	Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng	- Quan sát, trò chuyện về đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng tái chế từ giấy - Trải nghiệm: Làm đồ chơi, chơi với giấy							X					1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1	NN	Độ ng vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
	dùng, đồ chơi quen thuộc	NI	dùng đồ dùng, đồ chơi	Quan sát và trò chuyện về một số đồ dùng, đồ chơi làm từ chai lọ nhựa. - Trải nghiệm: Chơi với đồ chơi làm từ chai, lọ nhựa							X					1
88	Biết làm thí nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán	NDCT	Trẻ biết làm thí nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán	5E: Khám phá nam châm					X							1
				5E: Khám phá chất tan-không tan			X									1
				5E: Khám phá vật chìm, vật nổi										X		1
				5E: Khám phá âm thanh									X			1
				5E: Khám phá màu, pha màu								X				1
				Thử nghiệm: pha đường, muối vào nước			X									1
88	Trẻ biết được 1 số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	NDCT	Mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ chơi/đồ dùng quen thuộc	Dạy trẻ biết mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ chơi/đồ dùng quen thuộc (cái bàn, cái ghế)	X											1
				Quan sát, trò chuyện nhận xét so sánh sự giống nhau và khác nhau của ca, bát, thìa			X									1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5			
89	Trẻ biết so sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng	NDCT	So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng	Quan sát, trò chuyện nhận xét so sánh sự giống nhau và khác nhau của các loại giấy (giấy mềm, giấy báo, giấy cattong..)							X					1		
				Quan sát, trò chuyện nhận xét so sánh sự giống nhau và khác nhau của các loại chai lọ nhựa....							X						1	
				Quan sát, trò chuyện nhận xét so sánh sự giống nhau và khác nhau của các loại ca (nhựa, Inoc, sứ)	X												1	
				Dạy trẻ biết so sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng (cái bát, cái thìa, tivi, tủ lạnh)			X										1	
	Trẻ biết phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu	NDCT	Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu	5E; Phân loại rác thải							X					1		
Phân loại đồ dùng theo 1-2 dấu hiệu đồ dùng để ăn như (bát, thìa, ca..)						X									1			
Phân loại đồ dùng theo 1-2 dấu hiệu của các loại chai nhựa khác nhau										X						1		
Quan sát, trò chuyện, phân loại đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu (Bóng nhựa, gạch xếp, đồ chơi lắp nút)				X												1		
* Phương tiện, luật lệ giao thông								#			#		#					

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
91	Trẻ biết đặc điểm, tên gọi, công dụng của một số PTGT	KQMD	Đặc điểm, tên gọi công dụng của một số PTGT	Chơi sa bàn giao thông ngã tư đường phố									x			1
				Quan sát, trò chuyện qua vật thật của một số PTGT đường bộ xe máy, ô tô, xe đạp...									x			1
				Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video của một số PTGT đường hàng không; Đường thủy (tàu thủy, ca nô, bè, thuyền...)									x			1
92	Trẻ biết đặc điểm, công dụng của một số biển báo giao thông	KQMD	Đặc điểm, công dụng của một số biển báo giao thông	EDP1: Quan sát một số mẫu biển nổi									x			1
				Tìm hiểu đặc điểm, tên gọi công dụng của một số biển báo GT đường bộ									x			1
93	Trẻ biết phân loại theo 1-2 dấu hiệu	KQMD	Phân loại theo 1-2 dấu hiệu	Phân loại PTGT theo 1-2 dấu hiệu phương tiện giao thông đường bộ									x			1
				Phân loại PTGT theo 1-2 dấu hiệu phương tiện giao thông đường thủy									x			1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
94	Một số quy định đơn giản về Luật Giao thông đường bộ và luật dành cho người đi bộ: Đi bộ đi trên vỉa hè, đi bên phải đường, đi theo tín hiệu đèn	TLHD	Một số quy định đơn giản về Luật Giao thông đường bộ và luật dành cho người đi bộ: Đi bộ đi trên vỉa hè, đi bên phải đường, đi theo tín hiệu đèn	Quan sát, và thảo luận một số quy định đơn giản về Luật Giao thông đường bộ và luật dành cho người đi bộ									X			1
95	Một số biển hiệu giao thông đường bộ đơn giản và những chỉ dẫn của các tín hiệu	TLHD	Một số biển hiệu giao thông đường bộ đơn giản và những chỉ dẫn của các tín hiệu	Quan sát, trò chuyện, phân biệt, chơi trò chơi về biển hiệu giao thông									X			1
			Biết một số luật lệ khi tham gia các trò chơi giao thông.	Mảnh ghép giao thông									X			1
				; Đi theo biển báo giao thông									X			1
				Xúc sắc						X						1
96	Thực hiện theo người lớn Luật giao thông đơn giản	NDCT	Thực hiện theo người lớn Luật giao thông đơn giản	Chơi trò chơi, Đi qua ngã tư đường phố (thực hiện một số LLGT đơn giản...)									X			1
3. Động vật và thực vật								#	#	#	#	#				
97	Yêu quý bảo vệ con vật có lợi và cách phòng tránh, bảo vệ con vật có hại		Yêu quý bảo vệ con vật có lợi và cách phòng tránh, bảo vệ con vật có hại	Khám phá nuôi ong lấy mật					X							1
				Cắt lông cừu					X							1
				Vắt sữa bò					X							1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
98	Trẻ biết đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người	NDCT	Đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người	Quan sát trò chuyện qua tranh tường, mô hình về một số đặc điểm bên ngoài của con vật, ích lợi, tác hại đối với con người					x							1
99	Trẻ biết so sánh, phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu	NDCT	So sánh, phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu	Quan sát, trò chuyện so sánh, phân loại con vật nuôi trong gia đình theo 1-2 dấu hiệu					x							1
				Quan sát, trò chuyện so sánh, phân loại con vật sống dưới nước theo 1-2 dấu hiệu; Quan sát "Vòng đời phát triển của con ếch"					x							1
100	Trẻ biết đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người	NDCT	Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người	Quan sát trò chuyện một số loại hoa (hoa hồng, hoa cúc, hoa đồng tiền, hoa ly); Khám phá rau bắp cải (khám phá củ xu hào) Quan sát, trò chuyện cây ăn quả như (cây bông, cây cam, cây chuối)								x				1
101	Trẻ biết so sánh, phân loại cây, hoa, quả, theo 1-2 dấu hiệu	NDCT	So sánh, phân loại cây, hoa, quả theo 1-2 dấu hiệu	Quan sát, trò chuyện so sánh, phân loại hoa theo 1-2 dấu hiệu								x				1
				Quan sát, trò chuyện so sánh, phân loại hoa đào hoa mai theo 1-2 dấu hiệu						x						1
				Quan sát, trò chuyện so sánh, phân loại rau, củ, quả theo 1-2 dấu hiệu								x				1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
102	Trẻ có khả năng quan sát, phán đoán để nhận biết mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống	NDCT	Quan sát, phán đoán để nhận biết mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống	5E: Khám phá quá trình phát triển của cây từ hạt								X				1		
				Quan sát rễ cây								X					1	
				Nhuộm màu lá rau								X					1	
				Đo sự lớn lên của cây			X										1	
				Cây trồng từ củ, từ cành, từ hạt								X					1	
				Sự đổi màu của hoa											X		1	
				Quan sát con cá vàng, cá chọi									X				1	
				Cây cần nước và ánh sáng									X				1	
103	Có một số thói quen hành vi văn minh bảo vệ con vật	NDCT	Có một số thói quen hành vi văn minh bảo vệ con vật	Chăm sóc các con gà				X								1		
				Chăm sóc các con vịt					X								1	
				Chăm sóc con thỏ					X								1	
				Chăm sóc con chim					X								1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5		
				Tìm hiểu thức ăn yêu thích của cá					X						1		
				Tìm hiểu thức ăn yêu thích của cá, chim gà					X							1	
				Quan sát, trò chuyện xem tranh ảnh, video cách bảo vệ động vật quý hiếm					X							1	
				Chăm sóc luống rau								X				1	
				Thực hành gieo hạt, trồng cây								X				1	
				Quan sát cây nảy mầm từ hạt, củ, quả;								X				1	
				Nhặt lá vàng nhỏ cỏ, nhặt rác			X									1	
				Quan sát các loại cây								X				1	
				Quan sát cây phượng	X											1	
				Quan sát cây hoa đồng tiền							X					1	
				Chăm sóc cây cảnh								X				1	
				Chăm sóc cây ăn quả								X				1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5			
104	Yêu quý và biết cách chăm sóc 1 số cây con gần gũi quanh bé	NDCT	Yêu quý và biết cách chăm sóc 1 số cây con gần gũi quanh bé	Chăm sóc vườn rau							X					1		
				Chăm sóc cây đào tiên								X					1	
				Gieo hạt cải								X					1	
				Gieo hạt đỗ								X					1	
				Trồng rau cải								X					1	
				Trồng rau su hào								X					1	
				Trồng hoa						X							1	
				Chăm sóc cây rau su hào								X					1	
				Chăm sóc cây rau thơm	X												1	
				Chăm sóc cây hoa							X						1	
				Gieo hạt mùi							X						1	
				Quan sát cây cảnh			X										1	
				Vệ sinh chuồng các con vật					X								1	
105	Trẻ biết thói quen và nhu cầu của một số con vật gần gũi	ĐP	Thói quen và nhu cầu của một số con vật	Dạy trẻ biết: Mèo thích ăn cá, Thỏ thích ăn cà rốt, chó thích ăn xương...					X							1		
4. Một số hiện tượng tự nhiên - Thời tiết, mùa						#	#	#	#	#		#		#		#		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
	* Thời tiết, mùa				#	#		#		#				#		#
	Quan sát thời tiết, nhận biết được sự thay đổi của thời tiết		Quan sát thời tiết, nhận biết được sự thay đổi của thời tiết	Quan sát thời tiết			x									1
				Quan sát bầu trời								x				1
				Quan sát đám mây					x							1
				Quan sát trời mưa					x							1
				Quan sát sự chuyển động của lá cây					x							1
				Quan sát ông mặt trời	x											1
106	Trẻ biết một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người	NDCT	Thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người	5E: Khám phá gió										x		1
				Đo lượng nước mưa										x		1
				Quan sát, trò chuyện trực tiếp đặc điểm thời tiết của mùa thu và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người				x								1
				Quan sát, trò chuyện trực tiếp đặc điểm thời tiết của mùa xuân và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người						x						1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
				Quan sát, trò chuyện trực tiếp đặc điểm thời tiết của mùa đông và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người		X										1
				Quan sát, trò chuyện về trang phục đồ dùng của mùa hè; Quan sát, trò chuyện đặc điểm thời tiết của mùa hè và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người										X		1
	* Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng					#		#		#				#		
107	Trẻ nhận ra sự khác nhau giữa ngày và đêm	NDCT	Sự khác nhau giữa ngày và đêm	Dạy trẻ biết sự khác nhau giữa ngày và đêm										X		1
	*Nước					#	#	#		#		#		#	#	
			Các nguồn nước trong môi trường sống	Dạy trẻ biết các nguồn nước như: nước sông, nước suối, nước biển, nước mưa										X		1
			Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây	Quan sát, trò chuyện ích lợi của nước với đời sống con người										X		1
				Quan sát, trò chuyện ích lợi của nước với cây xanh, rau, hoa, quả							X					1
				Quan sát, trò chuyện ích lợi của nước với cây xanh, hoa lá mùa xuân						X						1
				Quan sát, trò chuyện nhận xét, thực hành để biết một số đặc điểm, tính chất của nước										X		1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5		
108	Trẻ biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước. Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước	NDCT	Một số đặc điểm, tính chất của nước	Lọc nước	x											1	
				Quan sát dòng chảy											x	1	
				Nước đá biến mất										x		1	
				Guồng quay của nước										x		1	
				Cây nước sinh đôi										x		1	
				Sự dâng lên của nước										x		1	
				Thấm nước và không thấm nước				x									1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5		
				Sự loang màu và chuyển màu của nước										x	1		
				Sự biến đổi của màu nước		x										1	
				Vật nổi chìm, nước chảy trên lá thả thuyền									x			1	
				Bảy sắc cầu vồng										x		1	
				Chất tan, không tan				x								1	
				Khám phá điều kỳ diệu từ dấm và soda				x								1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
110	Trẻ biết được nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của SVHT gần gũi. Ví dụ: Cho thêm đường/muối nên nước ngọt/mặn hơn	KQMB	Nhận xét được một số mối liên hệ đơn giản của SVHT gần gũi. Ví dụ: Cho thêm đường/muối nên nước ngọt/mặn hơn	Nhận xét được một số mối liên hệ đơn giản của SVHT gần gũi. Ví dụ: Cho thêm đường/muối nên nước ngọt/mặn hơn		X										1
	* Không khí, ánh sáng				#		#	#	#			#		#		#
111	Trẻ biết sử dụng hơi thổi di chuyển cốc về cuối dây	ĐP	Trẻ biết sử dụng hơi thổi di chuyển cốc về cuối dây	Thi xem ai nhanh (thổi cốc)	X											1
112	Trẻ biết sử dụng một số đồ chơi khác nhau để tạo ra gió		Trẻ biết sử dụng một số đồ chơi khác nhau để tạo ra gió	Đồ chơi tạo gió											X	1
113	Trẻ biết sử dụng dây chun và cốc giấy để tạo ra lực đẩy		Trẻ biết sử dụng dây chun và cốc giấy để tạo ra lực đẩy	Tên lửa									X			1
114	Trẻ biết được sự thay đổi của sự vật xung quanh khi nhìn qua các lăng kính sắc màu		Trẻ biết được sự thay đổi của sự vật xung quanh khi nhìn qua các lăng kính sắc màu	Lăng kính sắc màu			X									1
				Quan sát gió, hướng gió											X	1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú			
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng		
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2				
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5				
115	Trẻ biết được chiều của mũi tên chỉ hướng gió nói và ghi lại theo cách của trẻ		Trẻ biết được chiều của mũi tên chỉ hướng gió nói và ghi lại theo cách của trẻ	Cánh gió											x	1			
116	Trẻ biết tung dù lên cao, do lực đẩy không khí dù nhẹ nhàng tiếp đất		Trẻ biết tung dù lên cao, do lực đẩy không khí dù nhẹ nhàng tiếp đất	Tung dù				x									1		
117	Biết được sự bốc hơi của nước khi vẽ xuống sân trường		Biết được sự bốc hơi của nước khi vẽ xuống sân trường	Sự bốc hơi của nước											x		1		
118	Trẻ biết được sự di chuyển của các xe do không khí từ quả bóng thổi tạo thành lực đẩy		Trẻ biết được sự di chuyển của các xe do không khí từ quả bóng thổi tạo thành lực đẩy	Đua xe tốc độ											x		1		
119	Trẻ có một số hiểu biết về các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây	NDCT	Các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây	5E:Khám phá ánh sáng												x	1		
				Quan sát, trò chuyện, về ánh sáng điện và sự cần thiết của nó với cây xanh														1	
				Quan sát, trò chuyện, về ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người														1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1	NN	Độ ng vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
				Quan sát, trò chuyện, về ánh sáng điện và sự cần thiết của nó với con vật					x							1
120	Trẻ có một số hiểu biết về không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây	NDCT	Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây	Quan sát, trò chuyện về không khí và sự cần thiết của không khí đối với con người				x								1
				Quan sát, trò chuyện về không khí và sự cần thiết của không khí đối với con vật					x							1
				Quan sát, trò chuyện về không khí và sự cần thiết của không khí đối với cây xanh, cây hoa, rau, củ quả												
				Quan sát, trò chuyện làm thí nghiệm về không khí (Khám phá không khí)										x		1
122	Trẻ biết được sự chảy nhanh chậm của cát theo đường dẫn khác nhau.	NDCT	Nhận biết được sự chảy nhanh chậm của cát theo đường dẫn khác nhau.	Quan sát, trò chuyện làm thí nghiệm vật chìm vật nổi với đá; Quan sát, trò chuyện làm thí nghiệm vật chìm vật nổi với cát										x		1
	Trẻ biết được sự chảy nhanh chậm của cát theo đường dẫn khác nhau.	NDCT	Nhận biết được sự chảy nhanh chậm của cát theo đường dẫn khác nhau.	Quan sát, trò chuyện làm thí nghiệm vật chìm vật nổi với cát, đá, sỏi, thả thuyền.										x		1
				Quan sát, trò chuyện, thực hành biết đặc điểm chung, tính chất nổi bật của sỏi			x									1
							#	#	#							

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
123	Trẻ thực hiện được một số thao tác đơn giản với máy tính	KQMD	Một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột (kích đơn)	Thực hành trên máy tính một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột (kích đơn)				X								1
B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm						#	#	#	#				#			
124	Trẻ quan tâm đến chữ, số lượng như thích đếm các sự vật ở xung quanh, hỏi bao nhiêu? là số mấy?...	KQMD	Quan tâm đến chữ, số lượng như thích đếm các sự vật ở xung quanh, hỏi bao nhiêu? là số mấy?...	Dạy trẻ đếm theo khả năng..	X											1
125	Trẻ biết và sử dụng các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	NDCT	Nhận biết và sử dụng các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	Đếm đến 2, nhận biết các nhóm có 1,2 đối tượng. Nhận biết số 2.		X										1
				Đếm đến 3, nhận biết các nhóm có 3 đối tượng. Nhận biết số 3.			X									1
				Đếm đến 4, nhận biết các nhóm có 4 đối tượng. Nhận biết số 4.				X								1
				Đếm đến 5, nhận biết các nhóm có 5 đối tượng. Nhận biết số 5.					X							1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1	NN	Độ ng vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
126	Có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	NDCT	So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	So sánh, thêm bớt, tạo sự bằng nhau giữa hai nhóm có số lượng trong phạm vi 3			X									1
				So sánh, thêm bớt, tạo sự bằng nhau giữa hai nhóm có số lượng trong phạm vi 4				X								1
				So sánh, thêm bớt, tạo sự bằng nhau giữa hai nhóm có số lượng trong phạm vi 5					X							1
127	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn, gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả	KQMD	Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn, gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả	Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ trong phạm vi 4				X								1
				Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ trong phạm vi 5					X							1
128	Trẻ có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày	KQMD	Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, biển số xe...)	Dạy trẻ nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (biển số xe,...)									X			1
2. Xếp tương ứng						#		#								#
129	Trẻ biết xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi	NDCT	Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi	Trò chơi xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi		X										1
3. Sắp xếp theo quy tắc					#			#	#		#		#			#

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú			
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP				
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2				
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5				
130	Biết cách so sánh, sắp xếp theo quy tắc để tạo ra sản phẩm từ thiên nhiên	NDCT	Biết cách so sánh, sắp xếp theo quy tắc để tạo ra sản phẩm từ thiên nhiên	Xếp sỏi thành hình	x											1			
				Tô màu và sắp xếp sỏi thành bức tranh	x												1		
				Sắp xếp lá tạo lên bức tranh					x								1		
				So sánh kích thước của sỏi	x												1		
131	Trẻ nhận ra được quy tắc sắp xếp của 3 đối tượng (ABC, AAB, ABB) và tiếp tục sao chép lại	KQMD	So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc (ABC, AAB, ABB)	So sánh, phát hiện ra quy tắc sắp xếp và tiếp tục sắp xếp theo quy tắc ABC							x					1			
				So sánh, phát hiện ra quy tắc sắp xếp và tiếp tục sắp xếp theo quy tắc AAB						x								1	
				So sánh, phát hiện ra quy tắc sắp xếp và tiếp tục sắp xếp theo quy tắc ABB										x				1	
4. So sánh , đo lường					#		#	#	#	#		#		#		#			
132	Biết sử dụng các nguyên vật liệu để đo lường, so	MD	Đo dung tích bằng	Đo dung tích bằng một đơn vị đo;											x		1		
				Đong đo nước	x													1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
132	sánh và diễn đạt kết quả đo	KQ	một đơn vị đo	Thổi bóng trong cốc nước											x	1
133	Trẻ biết so sánh, nhận biết sự giống nhau và khác nhau về chiều dài của 2 đối tượng	TLHD	So sánh, nhận biết sự giống nhau và khác nhau về chiều dài của 2 đối tượng	So sánh, nhận biết sự giống nhau và khác nhau về chiều dài của 2 đối tượng			x									1
134	Trẻ biết so sánh, nhận biết sự giống nhau và khác nhau về chiều rộng của 2 đối tượng	TLHD	So sánh, nhận biết sự giống nhau và khác nhau về chiều rộng của 2 đối tượng	So sánh, nhận biết sự giống nhau và khác nhau về chiều rộng của 2 đối tượng						x						1
135	Trẻ biết so sánh, nhận biết sự giống nhau và khác nhau về chiều cao của 2 đối tượng	TLHD	So sánh, nhận biết sự giống nhau và khác nhau về chiều cao của 2 đối tượng	So sánh, nhận biết sự giống nhau và khác nhau về chiều cao của 2 đối tượng								x				1
136	Trẻ biết so sánh, nhận biết sự giống nhau và khác nhau về độ lớn của 2 đối tượng	TLHD	So sánh, nhận biết sự giống nhau và khác nhau về độ lớn của 2 đối tượng	So sánh, nhận biết sự giống nhau và khác nhau về độ lớn của 2 đối tượng	x											1
5. Hình dạng					#		#	#	#	#			#			#

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú			
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP		Cộng		
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2				
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5				
137	Trẻ chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật...)	KQMD	So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật	So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác	x											1			
				So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình tròn, hình chữ nhật	x												1		
138	Trẻ nhận biết và gọi tên được các hình thoi, hình ô van và nhận dạng các hình đó trong thực tế	KQMD	Nhận biết và gọi tên các hình thoi, hình ô van và nhận dạng các hình đó trong thực tế	Đố vui về hình học (Hình thoi , hình ô van)					x								1		
139	Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản	KQMD	Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản	Dạy trẻ: sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình PTGT									x				1		
				Dạy trẻ: sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các kiểu ngôi nhà				x										1	
				So sánh cát khô, cát ướt														1	
140				Dùng que bút ngón tay vẽ trên cát												x	1		
141	Trẻ nhận biết và gọi tên được khối vuông và khối chữ nhật	TLHD	Nhận biết và gọi tên được khối vuông và khối chữ nhật	Nhận biết và gọi tên được khối vuông và khối chữ nhật							x						1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
142	Trẻ có khả năng ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu	NDCT	Chấp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu	Chấp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới								X				1
6. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian					#	#	#	#	#			#		#		#
143	Trẻ xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái)	NDCT	Xác định vị trí đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái)	Xác định phía phải, phía trái của bản thân trẻ		X										1
				Trò chơi "Bạn đứng ở phía nào của tôi"		X										1
				Dạy trẻ xác định vị trí đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái)							X					1
144	Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác	KQMD	Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác	Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác		X										1
				Xây dựng công trình trên cát				X								1
				Chơi với cát	X											1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
				Đóng khuôn, đào hầm, sàng cát, đào ao					X							1
145	Biết xác định định hướng trong không gian	NDCT	Xác định hướng trong không gian	Dạy trẻ nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối								X				1
				- Truy tìm kho báu			X									1
				- Mèo đuổi chuột	X											1
				Đồng hồ cát			X									1
				Dòng chảy của cát				X								1
	Biết được một số đặc điểm rõ nét của ban ngày và ban đêm thông qua đèn pin	NDCT	Trẻ biết được một số đặc điểm rõ nét của ban ngày và ban đêm thông qua đèn pin	Khám phá ngày và đêm				X								1
	Trẻ biết Làm quen với lực hút của nam châm	NDCT	Làm quen với lực hút của nam châm	Thu thập cát đen				X								1
146	Trẻ biết mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày	KQMD	Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày	Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày									X			1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5		
	C. Khám phá xã hội				#	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
	1. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng				#	#	#	#			#						
147	Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	KQMD	Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân	Quan sát, trò chuyện, họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân		x									1		
148	Trẻ nói được họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình	NDCT	Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình	Dạy trẻ biết họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ.			x								1		
			Trò chuyện về ngày nghỉ cuối tuần; Trò chơi "Ai trả lời nhanh"			x								1			
149	Trẻ nói được tên và địa chỉ của trường, lớp; tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường khi được hỏi, trò chuyện.	KQMD	Tên và địa chỉ của trường, lớp; tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường	Dạy trẻ biết tên và địa chỉ của trường, lớp; tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường	x										1		
150	Nói được tên gọi, đặc điểm nổi bật, cách sử dụng đồ dùng/ đồ chơi tái chế	NDCT	Nói được tên gọi, đặc điểm nổi bật, cách sử dụng đồ chơi tái chế	- Quan sát, trò chuyện về tên gọi, đặc điểm của đồ chơi tái chế - Thực hành làm đồ chơi từ nguyên vật liệu tái chế - Giáo dục trẻ yêu quý, giữ gìn và biết để tái chế khi đã hỏng							x				1		
151	Trẻ nói được họ tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện	KQMD	Họ tên và một vài đặc điểm của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường	Dạy trẻ biết họ tên và một vài đặc điểm của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường	x										1		
	2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương					#	#	#	#								

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5		
152	Trẻ kể được tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện	KQMD	Tên gọi, công việc, công cụ, sản phẩm, ích lợi... của một số nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương	Tìm hiểu nghề làm lợn đất(Tiên Hội); Nghề nông(trồng khoai lang, chè...)				x								1	
				Tìm hiểu một số đồ dùng, dụng cụ nghề y				x								1	
				Quan sát, trò chuyện qua hình ảnh, tham quan vườn rau, củ quả nhà bác nông dân; Quan sát, trò chuyện qua hình ảnh, tham quan trạm y tế				x								1	
				Quan sát, trò chuyện qua hình ảnh, nghề công nhân xây dựng; Quan sát, trò chuyện qua hình ảnh, tham quan doanh trại bộ đội				x								1	
		NDCT	Biết được công việc đơn giản một số nghề trẻ thích	Trộn vữa đóng gạch				x								1	
				Nhuộm gạo bột làm bánh		x										1	
				Xưởng gốm		x										1	
				Nhuộm màu bằng nguyên liệu thiên nhiên (củ dền, đậu biếc, dành dành, lá dứa) trên chất liệu vải giấy											x	1	
3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh				#		#	#		#			#	#				
				Quan sát, trò chuyện với tranh ảnh, video, về ngày tết Trung thu (Đồ chơi, mâm ngũ quả, các HĐ)	x										1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5			
153	Trẻ kể được tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội	KQMD	Tên và đặc điểm của một số ngày lễ hội	Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh video về các hoạt động ngày nhà giáo Việt Nam 20/11			X									1		
				Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video về một số hoạt động nổi bật của mùa xuân; Tết nguyên đán					X								1	
				Quan sát, trò chuyện về tên gọi, một số hoạt động của ngày 8/3							X						1	
				- Bé tìm hiểu về ngày sinh nhật Bác Hồ,											X	1		
	* Bác Hồ							#							#			
154	Ngày sinh nhật Bác	KQMD	Bác Hồ là lãnh tụ của Việt Nam; Các hoạt động được tổ chức trong ngày sinh nhật Bác	Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện về ngày sinh nhật Bác; Các hoạt động của Bác											X	1		
155	Địa danh Bác Hồ đã sống, làm việc, nơi sinh, nơi yên nghỉ	KQMD	Quê hương bác Hồ, nơi bác Hồ đã sống và làm việc, nơi Bác yên nghỉ	Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video về tên gọi, ngày sinh, nơi sinh, nơi làm việc, nơi yên nghỉ của Bác											X	1		
156	Trẻ kể được tên và nêu một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương	KQMD	Đặc điểm của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước	Bé với cảnh đẹp quê hương												X	1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
157	Trẻ biết được Lá Cờ của 2-3 quốc gia	ĐP	Lá Cờ của 2-3 quốc gia	Quan sát, trò chuyện qua hình ảnh, video lá Cờ tổ quốc Việt Nam											X	1
158	Trẻ biết được quốc phục của đất nước Việt Nam (áo dài truyền thống)	ĐP	Quốc phục của đất nước Việt Nam	Giới thiệu về áo dài Việt Nam											X	1
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
A. Nghe hiểu lời nói					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
159	Trẻ có khả năng nghe hiểu các từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm	KQMP	Nghe hiểu các từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm	Dạy trẻ nghe hiểu các từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm					X							1
160	Trẻ có khả năng nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp	NDCT	Nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp	Dạy trẻ nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp			X									1
161	Trẻ có khả năng nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp	NDCT	Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp	Dạy trẻ nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp					X							1
				Truyện: Món quà của cô giáo	X											1
				Truyện: Thỏ trắng đi học	X											1
				Truyện: Gà tơ đi học	X											1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5		
				Truyện "Những chiếc chai kỳ diệu"							X				1		
				Truyện: Chiếc chuông gió xinh đẹp, Bỏ rác đúng nơi quy định							X					1	
				Truyện: Khi mẹ vắng nhà, một bó hoa tươi thắm....			X									1	
				Truyện: Cậu bé mũi dài		X										1	
				Truyện: Tay phải tay trái		X										1	
				Truyện: Gấu con bị sâu răng,		X										1	
				Truyện: Thỏ trắng biết lỗi		X										1	
				Truyện: Tích chu			X									1	
				Truyện: Sự tích cây khoai lang...			X									1	
				Truyện: Sự tích cây Vú Sữa,								X				1	
				Truyện: Sự tích cây Khế								X				1	
				Truyện: Bé hành đi khám bệnh				X								1	
				Truyện: Chú Đỡ con				X								1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
162	Trẻ có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện.	NDCT	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Truyện: Sự tích hoa mào gà,								X				1		
				Truyện: Sự tích Hoa Dâm Bụt								X					1	
				Truyện: Chiếc áo mùa xuân						X							1	
				Truyện: Củ Cải trắng,					X								1	
				Truyện: Dê con nhanh trí					X								1	
				Truyện: Chú Vịt tốt bụng					X								1	
				Truyện: Kiến con đi xe ô tô,									X				1	
				Truyện: Xe Lu và xe Ca									X				1	
				Truyện "Ai quan trọng hơn"									X				1	
				Truyện: Thỏ con đi học,									X				1	
				Truyện: Câu chuyện về chú Xe Ủi									X				1	
				Truyện: Hồ nước và Mây,										X			1	
				Truyện: Đám Mây đen xấu xí										X			1	
				Truyện: Thánh Gióng											X		1	
				Truyện: Sự tích Hồ Gươm											X		1	
Người làm vườn và các con trai				X										1				

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ												Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP	Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5		
				Truyện: Sự tích quả dưa hấu...				X							1		
				Đọc truyện: Mỗi người một việc,		X									1		
				Đọc truyện: Câu chuyện của tay trái tai phải		X									1		
				Đọc truyện: Vịt con đi học	X										1		
				Đọc truyện: Cô bé bán diêm, người bán mũ rong				X							1		
				Đọc truyện: Chú dê đen					X						1		
				Đọc truyện: Trí khôn của ta đây					X						1		
				Đọc truyện: Kiến thi an toàn giao thông								X			1		
				Đọc truyện: Sự tích ngày và đêm.									X		1		
				Đọc truyện: Giọt nước tí xíu									X		1		
				Đọc truyện: Sơn Tinh Thủy Tinh,									X		1		
				Đọc truyện: Sự tích mùa xuân						X					1		
				Đọc truyện: sự tích bánh chưng bánh dày						X					1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5		
				Đọc truyện: sự tích hồ ba bể										X	1		
				Đọc truyện: bông hoa cúc trắng								X				1	
				Đọc truyện: Sự tích dưa hấu								X				1	
				Đọc truyện: Sự tích quả bầu tiên								X				1	
				Đọc truyện: Cây tre trăm đốt								X				1	
				Đọc truyện: Bông hoa cúc trắng						X						1	
163	Biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc	KQMD	Biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc	Trẻ tập kể lại chuyện: Ba chú lợn nhỏ				X								1	
				Dạy trẻ tập kể lại chuyện: (Qua đường, Ai quan trọng hơn...)...									X			1	
				Dạy trẻ kể lại chuyện đã được nghe: Cáo thỏ và gà trống					X							1	
				Dạy trẻ tập kể lại chuyện: Giọt nước tí xíu										X		1	
	Bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện	KQMD	Bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện	Đóng kịch: Ba chú lợn				X								1	
Đóng kịch: Bác gấu đen và hai chú thỏ, Cáo thỏ và gà trống															1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Độ ng vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
164				Đóng kịch: Nhỏ củ cải								X				1
165	Trẻ có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề	NDCT	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề	Đọc, hát cho trẻ nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện					X							1
166	Trẻ nhận ra một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	BC	Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	Dạy trẻ nhận biết một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)		X										1
167	Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	NDCT	Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	Trẻ thực hành lắng nghe và trao đổi với người đối thoại					X							1
B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
168	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được	KQMĐ	Phát âm các tiếng có chứa các âm khó	Dạy trẻ phát âm các tiếng có chứa các âm khó			X									1
				Quan sát, trò chuyện một số nguyên vật liệu tái chế từ Lá cây Chơi trò chơi: Tìm lá cho cây							X					1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
169	Trẻ sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	KQMD	Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	Quan sát, trò chuyện một số đồ chơi làm từ các loại giấy - Thực hành: Nhặt rác bỏ đúng loại, - Chơi trò chơi: thả điều, thả thuyền,							X					1
				Quan sát, trò chuyện một số đồ chơi làm bằng len, vải vụn: Quả cầu len, túi cát, dây khâu-luôn-đan - Chơi chuyền quả cầu len						X						1
				Dạy trẻ sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm					X							1
170	Trẻ biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	KQMD	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	Dạy trẻ bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định		X										1
171	Trẻ kể lại được sự việc có nhiều tình tiết	KQMD	Kể lại sự việc có nhiều tình tiết	Dạy trẻ kể lại sự việc có nhiều tình tiết									X			1
				Dạy thơ: Bé ơi		X										1
				Dạy thơ: Cô giáo của em	X											1
				Dạy thơ: Chiếc quạt nan			X									1
				Dạy thơ: Quà của mẹ			X									1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5		
				Dạy thơ: Em yêu nhà em,			x								1		
				Dạy thơ: Lời chào			x									1	
				Dạy thơ: Lấy tắm cho bà,			x									1	
				Dạy thơ: Bé làm bao nhiêu nghề				x								1	
				Dạy thơ:Chú bộ đội hành quân trong mưa				x								1	
				Dạy thơ: Cái bát xinh xinh				x								1	
				Thơ : Làm bác sĩ				x								1	
				Thơ: Mùa xuân về đâu,						x						1	
				Thơ: Mùa xuân.						x						1	
				Dạy thơ: Hoa Cúc Vàng						x						1	
				Dạy thơ: Hoa kết trái,						x						1	
				Thơ : Đu quay						x						1	
				Thơ " Quà 8/3								x				1	
				Thơ Cô và Mẹ"								x				1	
				Thơ: Khuyến bạn									x			1	
				Thơ: Bé tập đi xe đạp									x			1	
				Dạy thơ: Thuyền giấy									x			1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú										
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng									
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2											
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5											
172	Trẻ có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	Dạy thơ: Con đường của bé,									x			1										
				Dạy thơ: Đèn giao thông										x				1								
				Dạy thơ: Nắng											x			1								
				Dạy thơ: Em vẽ,											x			1								
				Dạy thơ: Mưa												x			1							
				Dạy thơ: Chị gió												x			1							
				Trò chơi đọc thơ, ca dao, đồng dao chữ to.													x			1						
				Thơ: Ông Mặt Trời													x			1						
				Thơ: Mùa hạ tuyệt vời,														x			1					
				Thơ: Trưa hè, Tiếng Ve, Mùa hè)															x			1				
				Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện																x			1			
				Dạy thơ: Bác Hồ của em,																	x			1		
				Dạy thơ: Ảnh Bác																		x			1	
				Dạy thơ: Hoa phượng																			x			1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5		
				Thơ: Thùng rác trò chuyện							x				1		
				Thơ: Tình bạn	x											1	
				Dạy thơ: Trăng sáng	x											1	
				Dạy thơ: Đôi mắt của em.		x										1	
				Dạy thơ: Em trồng cây								x				1	
				Dạy thơ: Tâm sự của cái mũi..		x										1	
				Thơ Mèo đi câu cá					x							1	
				Thơ:Ếch con học bài					x							1	
				Đồng dao "Con cua mà có hai càng"					x							1	
				Thơ " Tết đang vào nhà"						x						1	
				Đồng dao"Đi cầu đi quán, hò khoan...			x									1	
				Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, Hoa Mào Gà,				x								1	
				Đồng dao: Lời chào của Hoa.						x						1	
				Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành								x				1	
				Đồng dao: Về củ								x				1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N-TT	BT-AT	GĐ-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5		
				Dạy trẻ sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép như: "Mời cô"; "Mời bạn"; "Cảm ơn"; "Xin lỗi"...trong giao tiếp		X									1		
				Dạy trẻ điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở		X										1	
				Dạy trẻ trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?"; "Để làm gì?"	X											1	
173	Trẻ biết thể hiện cử chỉ điệu bộ minh họa khi đọc diễn cảm bài thơ	NDCT		Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ: Cô dạy con									X			1	
				Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ: Lên bốn		X										1	
	C. Làm quen với việc đọc - viết				#	#	#	#	#				#		#	#	
174	Trẻ biết tự chọn sách để xem	KQMD	Tự chọn sách để xem	Hướng dẫn trẻ tự chọn sách để xem					X							1	
175	Thích vẽ, "viết" nguệch ngoạc		Thích vẽ, "viết" nguệch ngoạc	Chơi: Viết nguệch ngoạc trên nền sân					X							1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
176	Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	KQMD	Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	Dạy trẻ mô tả hành động của các nhân vật trong tranh		X										1
177	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("đọc vẹt")	KQMD	Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu	Dạy trẻ làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu				X								1
178	Trẻ biết phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Có ý thức giữ gìn và bảo vệ sách	NDCT	Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách	Cho trẻ thực hành thao tác lật mở sách, phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách một số câu truyện, bài thơ trong chủ đề.					X							1
				Dạy trẻ "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách					X							1
				Quan sát, trò chuyện về một số kí hiệu thông thường ở gia đình trẻ			X									1
				Làm quen với một số kí hiệu thông thường									X			1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
179	Trẻ có khả năng nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống	KQMD	Kí hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, lối ra, cấm lửa, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: Đường cho người đi bộ...)	Quan sát và trò chuyện một số kí hiệu biển báo giao thông: Đường cho người đi bộ... nơi công cộng									X			1		
				Quan sát và trò chuyện một số kí hiệu thông thường (N1 - Phòng chống cháy nổ; N2 - Cấm hút thuốc lá; N3- Biển cấm chặt phá, trèo cây,)	X												1	
180	Trẻ có khả năng nhận dạng về một số chữ cái	NDCT	Nhận dạng một số chữ cái	Dạy trẻ nhận dạng một số chữ cái												X	1	
181	Trẻ biết sử dụng kí hiệu để "viết": tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng...	KQMD	Tập tô, tập đồ các nét chữ	Dạy trẻ biết sử dụng kí hiệu để "tập tô, tập đồ": tên, làm vé tàu.												X	1	
				Trò chơi sử dụng kí hiệu "tập tô, tập đồ" để viết Thiệp chúc mừng"												X	1	
	IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI				#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
	A. Phát triển tình cảm				#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
	1. Thể hiện ý thức về bản thân				#	#	#	#	#	#		#						
182	Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân. tên	MD	Tên, tuổi, giới tính của bản thân. tên bố	Quan sát, trò chuyện nhận biết tên, tuổi, giới tính của bản thân		X											1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
102	Giới thiệu về các thành viên trong gia đình: bố, mẹ.	KQ	Giới thiệu về các thành viên trong gia đình: bố, mẹ.	Dạy trẻ biết tên bố, mẹ.			x									1
183	Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	KQMD	Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	Trò chuyện về những đồ chơi bé thích và không thích		x										1
				Trò chuyện về những việc bé có thể làm được giúp cô giáo như: kê bàn ghế, chia thìa và đồ chơi...		x										1
				Trò chuyện về những việc bé có thể làm được giúp bố mẹ và những người thân trong gia đình			x									1
				Trò chuyện về những việc bé có thể làm được giúp mọi người xung quanh khi đi lễ hội, đi chơi với người thân trong gia đình						x						1
				Trò chuyện về những việc bé có thể làm được giúp mọi người xung quanh khi đi chơi tết với người thân trong gia đình						x						1
				Trò chuyện về những việc bé có thể làm được giúp mọi người xung quanh								x				1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5	
				Trò chuyện về những việc bé có thể làm được giúp các bạn	x											1
				Trò chuyện: Tôi có những khả năng gì		x										1
2. Thể hiện sự tự tin, tự lực					#	#	#	#	#	#	#		#		#	
184	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	KQMD	Tự lựa chọn đồ chơi/ trò chơi theo ý thích	Trò chuyện với trẻ tự lựa chọn đồ chơi/ trò chơi theo ý thích khi ở trường	x											1
				Trò chuyện với trẻ tự lựa chọn trò chơi, đồ chơi theo ý thích khi đi chơi công viên, siêu thị cùng người thân			x									1
				Tự lựa chọn đồ chơi, trong góc chơi, theo ý thích				x								1
				Trò chuyện với trẻ tự lựa chọn đồ chơi/ trò chơi theo ý thích khi ở gia đình			x									1
			Trải nghiệm thực tế về đồ chơi làm từ nguyên vật liệu tái chế tái chế	Lễ hội thời trang - Quan sát, trò chuyện về những đồ dùng, đồ chơi tái chế (trang phục, đồ dùng); - Thảo luận nêu cảm nhận khi quan sát; - Thực hành trải nghiệm: mặc những trang phục và phụ kiện làm từ nguyên vật liệu tái chế trình diễn thời trang							x					1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
185	Cố gắng hoàn thành công việc đơn giản được giao	KQMD	Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao	Giúp bố mẹ một số công việc đơn giản hàng ngày			X									1		
				Giúp cô giáo kê bàn ghế, chia thìa, đồ dùng đồ chơi, chờ đến lượt					X								1	
			Trải nghiệm thực tế: xếp dọn đồ dùng đồ chơi, trực nhật	Đội mũ bảo hiểm									X				1	
				Lên/xuống xe máy an toàn									X				1	
				Quét nhà			X										1	
				Lau sàn nhà			X										1	
				Tự gấp, mặc quần áo (áo ngắn tay, quần ngắn)		X											1	
				Gấp chăn nhỏ						X							1	
				Hoa quả dầm				X									1	
				Nhặt rau						X							1	
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng				#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#				
				Quan sát, nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt của người khác						X					1			

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5	
186		KQMD	Một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua cử chỉ điệu bộ	Quan sát, nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua cử chỉ điệu bộ								X				1
				Quan sát, nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh									X			1
				Quan sát, nhận biết phân biệt một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua bảng chơi		X										1
				Quan sát, nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua giọng nói	X											1
				Quan sát, chơi trò chơi bắt chước cử chỉ điệu bộ (cười, vui, buồn, sợ hãi, xấu hổ....)								X				1
				Quan sát, trò chuyện, vẽ các cử chỉ điệu bộ như (cười, vui, buồn, sợ hãi, xấu hổ....)									X			1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5			
	mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh	NDCT	Dạy trẻ biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình	Hát cùng với cô bài Nụ cười xinh, các trò chơi,		x										1		
				Quan sát, trò chuyện nặn các cử chỉ điệu bộ như (cười, vui, buồn, sợ hãi, xấu hổ....)					x								1	
				Vẽ khuôn mặt bạn qua bóng kính			x										1	
				Làm con vật từ củ quả								x					1	
									x					1				
	NDCT	Biết sử dụng các đồ dùng ...để tạo ra đồ vật trẻ yêu thích	Bắt tôm, cua cá					x							1			
			Bắt tép					x							1			
			Bịt mắt bắt dê		x										1			
			Làm thuyền chạy bằng dây chun						x						1			
			Đùa thuyền						x						1			

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hương g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5	
				Chơi bong bóng xà phòng		x										1
	Biết dùng sự khéo léo của đôi chân tự chịu vào rổ		Biết dùng sự khéo léo của đôi chân tự chịu vào rổ	Kẹp bóng bằng vai				x								
				Kẹp bóng bằng ngực		x										1
				Kẹp bóng bằng đùi						x						
187	Trẻ thích thú và tự tin khi tham gia vào các hoạt động ngày hội, ngày lễ của nhà trường	ĐP	Tổ chức ngày hội, ngày lễ khai giảng, trung thu, bé khỏe ngoan thông minh.	Trẻ tham gia các ngày hội, ngày lễ... Bé đón tết trung thu	x											1
		ĐP	Tổ chức ngày hội, ngày lễ của cô giáo	Trẻ tham gia các ngày hội, ngày lễ của cô giáo ngày 20/11			x									1
	Trẻ nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lắng Bác Hồ.			Dạy trẻ hát múa thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ Em mơ gặp Bác Hồ											x	1
				Dạy trẻ hát múa thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ Nhớ ơn Bác....)											x	1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú			
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng		
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2				
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5				
188	Biết thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác hồ.	KQM	Ho. Hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác hồ.	Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video về lăng Bác Hồ tại thủ đô Hà Nội												X	1		
				Quan sát, trò chuyện xem video về Bác Hồ, thể hiện tình cảm của bé đối với Bác Hồ													X	1	
189	Bác Hồ với các cháu nhi đồng	NDCT	Tình cảm của Bác Hồ với các cháu nhi đồng; tình cảm của bé đối với Bác	Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video, thể hiện tình cảm của bé đối với Bác Hồ (Bác Hồ kính yêu)													X	1	
190	Trẻ biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội của quê hương, đất nước	ĐP	Di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước: Lễ hội hoa Phượng Đỏ, Lễ hội Núi Voi....	Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video, yêu thích di tích lịch sử, lễ hội Núi Voi						X								1	
				Quan sát, trò chuyện qua hình ảnh, video về biển đảo quê hương (Cát bà, Đồ Sơn)													X	1	
				Quan sát, trò chuyện về hoa phượng và lễ hội Hoa Phượng Đỏ													X	1	
				Quan sát, trò chuyện qua hình ảnh, video về ngày tết quê em						X								1	
B. Phát triển kỹ năng xã hội					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#			

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
191	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình, nơi công cộng phù hợp với độ tuổi.	KQMD	Thực hiện một số quy định ở lớp và gia đình: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ	Dạy trẻ thực hiện một số quy định ở lớp học	x											1		
				- Quan sát tranh ảnh, video, đồ dùng và trò chuyện với trẻ về quy định nơi để các loại rác thải ở trường, lớp - Tạo tình huống để GD trẻ vứt rác đúng quy định - Thực hành phân loại rác							x						1	
				Dạy trẻ thực hiện một số quy định ở gia đình: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, vâng lời ông bà, bố mẹ, cô giáo			x										1	
				Lời nói và cử chỉ lễ phép trong giao tiếp								x					1	
				Thực hiện một số quy định ở lớp: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn.				x									1	
				Thực hành dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng sau khi chơi, cất đồ chơi vào nơi quy định	x												1	
				Rèn trẻ giờ ngủ không làm ồn	x												1	
				Dạy trẻ biết chú ý nghe khi cô nói					x						1			

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5		
192	Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn, và mọi người xung quanh nói	KQMD	Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn, và mọi người xung quanh nói	Dạy trẻ biết chú ý nghe khi bạn nói					X							1	
				Dạy trẻ lắng nghe khi mọi người nói							X						1
193	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật)	KQMD	Phối hợp cùng bạn trong chơi, trực nhật	Bé biết trao đổi thỏa thuận với các bạn trong giờ HĐVC theo chủ đề Nghề nghiệp				X								1	
				Bé biết trao đổi thỏa thuận với các bạn trong giờ HĐVC theo chủ đề Tái chế						X						1	
				Bé biết trao đổi thỏa thuận với các bạn trong giờ HĐVC theo chủ đề Giao thông								X				1	
				Bé biết trao đổi thỏa thuận với các bạn trong giờ HĐVC theo chủ đề Nước và các HTTN									X			1	
				Bé biết hợp tác với các bạn khi làm một công việc đơn giản như: Kê bàn ghế, phơi khăn, chải chiếu...		X											1
				Quan sát, trò chuyện dạy trẻ biết nói cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép với các thành viên trong gia đình			X								1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú			
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng		
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2				
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5				
194	Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	KQMD	Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	Quan sát, trò chuyện dạy trẻ biết nói cảm ơn với Bác Hồ											X	1			
				Quan sát, trò chuyện dạy trẻ biết nói cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép với các bác thợ xây, chú bộ đội, công an, bác sĩ				X									1		
				Quan sát, trò chuyện dạy trẻ biết nói cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép với mọi người xung quanh					X								1		
				Quan sát, trò chuyện dạy trẻ biết nói cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép với cô giáo	X												1		
195	Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở	KQMD	Chờ đến lượt, hợp tác	Bé xếp hàng rửa tay, rửa mặt, uống sữa biết chờ đến lượt						X							1		
				Biết chờ đến lượt khi tham gia giao thông (lên xe buýt, đợi đèn tín hiệu giao thông..)									X					1	
				Biết chờ đến lượt khi tham gia các hoạt động						X								1	
				Biết chờ đến lượt trong các HĐ tại trường MN				X										1	
				Trò chơi : "Kẹp bóng"				X										1	
				Dạy trẻ lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép với mọi người trong gia đình			X									1			

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
196	Trẻ biết lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	NDCT	Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	Dạy trẻ lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép với cô giáo	x											1		
				Dạy trẻ lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép với chú cảnh sát giao thông									x				1	
				Dạy trẻ lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép với các cô bác công nhân, chú bộ đội, bác sĩ					x								1	
197	Trẻ biết phân biệt hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu"	NDCT	Phân biệt hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu"	- Quan sát, trò chuyện, chơi trò chơi, trải nghiệm phân loại hành vi tốt, xấu với các loại lá rơi , vỏ bánh kẹo, bìm bìm (nhất rác bỏ							x					1		
				- Quan sát, thảo luận qua tranh ảnh, về hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" với nguyên liệu tái chế từ chai nhựa							x						1	
				- Quan sát, thảo luận qua tranh ảnh, về hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" với một số động vật nuôi					x								1	
				- Quan sát, thảo luận qua tranh ảnh, về hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" khi sử dụng điện nước										x			1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hương g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1 3	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5	
	xấu"	1	" xấu"	- Quan sát, thảo luận qua tranh ảnh, về hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" đối với các loại cây, hoa, quả, rau								x				1
				- Quan sát, thảo luận qua tranh ảnh, về hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" khi tham gia giao thông									x			1
				Quan sát, thảo luận qua tranh ảnh, vi deo về hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" với nguyên liệu tái chế từ giấy - Trải nghiệm với các trò chơi với các loại giấy: Phân loại, làm đồ dùng cùng cô (làm quạt giấy, thùng rác...) đồ chơi (điều, trang						x						1
198	Nhận biết những hành vi văn minh, của người tham gia trên các PTGT (đội mũ bảo hiểm, trật tự và giữ gìn vệ sinh trên các PTGT)	NDCT	Nhận biết những hành vi văn minh, của người tham gia trên các PTGT (đội mũ bảo hiểm, trật tự và giữ gìn vệ sinh trên các PTGT)	Quan sát, trò chuyện, nhận biết các hành vi đúng sai, những hành vi văn minh khi tham gia giao thông									x			1
				Quan sát, trò chuyện dạy trẻ biết yêu quý bà và mẹ nhân ngày 20/10		x										1
				Quan sát, trò chuyện dạy trẻ biết yêu mến cô giáo nhân ngày 20/11			x									1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5			
199	Trẻ biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình, bạn bè, những người xung quanh	NDCT	Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình, bạn bè, những người xung quanh	Quan sát, trò chuyện dạy trẻ biết yêu mến cô giáo nhân ngày 8/3								X				1		
				Quan sát, trò chuyện dạy trẻ biết yêu mến: Mẹ của chúng mình				X									1	
				Quan sát, trò chuyện dạy trẻ biết yêu mến chú bộ đội					X								1	
				Bé yêu mến, quan tâm đến cô bác nông dân					X								1	
				Bé yêu mến, quan tâm đến cô chú công an giao thông									X				1	
				Bé yêu mến, quan tâm đến cô giáo					X								1	
				Trường mầm non	X												1	
200	Trẻ biết quan tâm, giúp đỡ bạn	NDCT	Quan tâm giúp đỡ bạn	Quan sát, trò chuyện, quan tâm giúp đỡ bạn trong các giờ chơi		X										1		
				Quan sát, trò chuyện, quan tâm giúp đỡ bạn trong các giờ học											X		1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
				Quan sát, trò chuyện, quan tâm giúp đỡ bạn trong các giờ ăn ngủ, vệ sinh...		X										1
	2. Quan tâm đến môi trường				#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
201	Biết cách quan tâm bảo vệ môi trường xung quanh trẻ	NDCT	Trẻ biết cách quan tâm bảo vệ môi trường xung quanh trẻ	Trồng cây trong các chai lọ									X			1
				Trồng cây trong thùng xốp				X								1
				Trồng cây trong túi linon			X									
				Sinh trưởng và phát triển của con vật								X				1
				Sinh trưởng và phát triển của cây trồng								X				
				Sinh trưởng và phát triển cây đậu tương												1
				Sinh trưởng và phát triển của con vật gà								X				1
				Sinh trưởng và phát triển của con chim						X						1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5		
				Trồng cây trong các chai lọ phế thải, trong túi nilon			x								1		
				Sinh trưởng và phát triển cây hành tỏi								x				1	
				Đo kích thước các loại quả theo mùa			x									1	
				Chăm sóc con vật, bảo vệ môi trường					x							1	
2023	Trẻ thích chăm sóc cây	MĐ	Bảo vệ chăm sóc cây	Quan sát, trò chuyện, biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, thực hành, chăm sóc, bảo vệ cây bàng								x				1	
				Quan sát, trò chuyện, biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, thực hành, chăm sóc, bảo vệ cây hoa						x						1	
				Quan sát, trò chuyện, biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, thực hành, chăm sóc, bảo vệ cây bông, cây mít, cây khế								x				1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
202	cối, con vật	KQ	cối, con vật	Quan sát, trò chuyện, biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, thực hành, chăm sóc, bảo vệ cây bông, cây mít, cây khế								x				1
				Trò chuyện, quan sát cách chăm sóc bảo vệ con vật có lợi, phòng tránh các con vật có hại					x							1
				Trò chuyện, quan sát cách chăm sóc bảo vệ con vật có lợi, phòng tránh các con vật có hại					x							1
				Trò chuyện, quan sát cách chăm sóc bảo vệ con vật có lợi, phòng tránh các con vật có hại					x							1
203	Biết cách sang đường an toàn: quan sát xe, đi nhẹ nhàng qua vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, không bắt ngờ chạy ra đường.	TLHD	Thực hiện sang đường an toàn: quan sát xe, đi nhẹ nhàng qua vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, không bắt ngờ chạy ra đường	Dạy trẻ kỹ năng đội mũ bảo hiểm									x			1
				Quan sát, trò chuyện thực hành giữ gìn vệ sinh môi trường bỏ rác đúng nơi qui định							x					1
				Thực hành giữ gìn vệ sinh môi trường					x							1
				Thực hành giữ gìn vệ sinh đồ dùng đồ chơi					x							1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú			
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng		
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2				
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5				
204				Thực hành giữ gìn vệ sinh môi trường vệ sinh các góc chơi cùng cô	x											1			
	Sử dụng các giác quan để quan sát sự vật hiện tượng qua kính lúp	NDCT	Sử dụng các giác quan để quan sát sự vật hiện tượng qua kính lúp	Khám phá sự vật hiện tượng qua kính lúp								x				1			
	Không bẻ cành ngắt hoa	NDCT	Không bẻ cành ngắt hoa	Quan sát, trò chuyện bằng hình ảnh, video dạy trẻ không bẻ cành, ngắt hoa								x				1			
205	Trẻ biết tiết kiệm điện: tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng	KQMD	Tiết kiệm điện	Quan sát, trò chuyện với trẻ tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng	x												1		
206	Biết bỏ rác đúng nơi quy định khi được nhắc nhở	KQMD	"Bé bỏ rác đúng nơi quy định": Giữ gìn vệ sinh môi trường	- Quan sát hình ảnh, video và trò chuyện, thảo luận về nội dung giữ gìn vệ sinh môi trường							x						1		
				- Thực hành, trải nghiệm phân loại rác vào thùng đúng quy định (tái chế và không tái chế được)								x						1	
				Thực hành, trải nghiệm phân loại rác vào thùng đúng quy định											x			1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú			
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP		Cộng		
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2				
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5				
207	Trẻ biết tiết kiệm nước: không để chàn nước khi rửa tay, khoá vòi nước sau khi dùng	KQMD	Tiết kiệm nước	Thực hành tiết kiệm nước: không để tràn nước khi rửa tay, Khóa vòi nước sau khi dùng										x		1			
				Dạy trẻ cách tiết kiệm nước										x		1			
208	Trẻ ứng xử phù hợp theo mùa	TLHD	Ứng xử phù hợp theo mùa	Quan sát, trò chuyện dạy trẻ mặc quần áo, trang phục phù hợp theo mùa hè											x		1		
				Quan sát, trò chuyện dạy trẻ mặc quần áo, trang phục phù hợp theo mùa đông				x										1	
				Quan sát, trò chuyện dạy trẻ mặc quần áo, trang phục phù hợp theo mùa								x						1	
				Quan sát, trò chuyện về thời tiết, khí hậu mùa thu, hướng dẫn trẻ mặc quần áo, trang phục phù hợp với mùa					x									1	
				Quan sát, trò chuyện về thời tiết, khí hậu mùa thu, hướng dẫn trẻ mặc quần áo, trang phục phù hợp với mùa											x			1	
V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và					#	#	#	#	#		#			#					

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLGT	Nước MH	Quê hương HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
209	Trẻ biết bộc lộ cảm xúc (vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng) và sử dụng các từ gợi cảm để nói lên cảm xúc của mình khi nghe âm thanh gợi cảm, và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng	KQMB	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	Cho trẻ nghe bài hát: ru con, nhạc không lời dành cho thiếu nhi vào giờ ngủ trưa								X				1
				Quan sát, nêu cảm nhận về các sản phẩm từ nguyên vật liệu tái chế: Hoa làm từ ống mút, Nơ làm từ túi nilong							X					1
				Quan sát, nêu cảm nhận về các sản phẩm từ chai, lọ nhựa tái chế: Lọ hoa, bông hoa từ nắp chai,..							X					1
				Quan sát, nêu cảm nhận về các sản phẩm từ các loại giấy tái chế: Hoa, gấp bướm, ô tô,...							X					1
				Quan sát, nêu cảm nhận về các sản phẩm từ len, vải tái chế: Nơ, váy áo búp bê							X					1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
210	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	KQMD	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện. Phù hợp với độ tuổi và chủ đề	Dạy trẻ nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện											X	1		
211	Thể hiện được tình cảm, óc thẩm mỹ qua 1 số kỹ năng qua 1 số sản phẩm tạo hình yêu thích	NDCT	Thể hiện được tình cảm, óc thẩm mỹ qua 1 số kỹ năng qua 1 số sản phẩm tạo hình yêu thích	In hình bàn tay, bàn chân		X											1	
				Tạo hình từ dấu vân tay		X											1	
				Vẽ đề tài trên ninon				X									1	
				Làm mê cung bằng bìa											X	1		
				Làm tranh thủy ấn		X										1		
				Gấp con mèo từ lá cây					X							1		
				Vẽ qua bóng nắng				X								1		
				Gấp đồng hồ, túi xách từ lá cây									X			1		
				Tìm màu cho lá									X			1		
	Cảm nhận được vẻ đẹp	CT	Cảm nhận được vẻ đẹp từ thiên nhiên	Sáng tạo bằng cảnh, lá									X			1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2	
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5	
	từ thiên nhiên qua các sản phẩm từ lá cây	NDC	qua các sản phẩm từ lá cây	Những chiếc lá diệu kỳ									x			1
212	Trẻ thích thú, ngắm nhìn. Chỉ, sờ và biết sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của tác phẩm tạo hình	KQMD	Thích thú, ngắm nhìn. Chỉ, sờ và biết sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của tác phẩm tạo hình	Nhận xét bài vẽ, nặn, gấp, xé dán trong giờ PTTM	x											1
213	B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc				#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
214	Trẻ biết cách chơi trò chơi âm nhạc	ĐP	Chơi trò chơi âm nhạc	TC: Nghe tiếng hát nhảy vào chuồng, Ai đoán giỏi, tai ai tinh	x											1
				TC: Hãy bắt chước giống cô, Tiếng hát ở đâu, Ai nhanh nhất		x										1
				TC: Đoán tên dụng cụ qua âm thanh, Nghe tiết tấu tìm đồ vật, Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng			x									1
				TC: Bao nhiêu bạn hát, Ai đoán giỏi, hát theo hình vẽ				x								1
				TCAN: Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ							x					1

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
				TC: Ai nhanh nhất, tiếng hát ở đâu, Ai đoán giỏi								x				1		
				N1, N3 - Nghe tiết tấu tìm đồ vật, N2, N4 -Bao nhiêu bạn hát									x				1	
				TC: Hát theo hình vẽ, Thở nghe hát nhảy vào chuông, Tai ai tinh					x								1	
				TC: Nghe hát nhận bạn, Tiếng hát ở đâu, Bao nhiêu bạn hát						x							1	
				TC: Nghe giai điệu đoán tên bài hát, Chuyển sắc xô											x		1	
				Nghe bài hát: N4- Rước đèn tháng tám N1 - Ngày đầu tiên đi học N3- Đi học	x												1	
				Nghe hát: N2-Năm ngón tay ngoan, N1-Bé ngoan , N3- thật đáng chê, N4-Lý chiều chiều		x											1	
				Nghe bài hát: N4 - Chung tay bảo vệ môi trường, N5 -Màu xanh		x											1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
215	Trẻ thích nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	NDCT	Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	Nghe bài hát: Ba ngọn nến lung linh, khúc hát ru của người mẹ trẻ, tổ ấm gia đình			X									1		
				Nghe bài hát: Màu áo chú bộ đội, Em đi giữa biển vàng, Gửi anh một khúc dân ca, Ru em				X									1	
				Nghe bài hát : Con điều giấy, Em vẽ môi trường màu xanh							X						1	
				Nghe bài hát: Cây trúc xinh, Lý cây bông, Hoa trong vườn,								X					1	
				Nghe bài hát: N1- Ngày tết quê em, N1-Xúc sắc xúc xẻ, N3-Mùa xuân ơi, N2 - Huyền thoại núi voi							X						1	
				Nghe bài hát: Chú voi con, Chú mèo con						X							1	
				Nghe bài hát: Từ một ngã tư đường phố, Anh phi công, Bác đưa thư vui tính										X			1	

[illegible]

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
10	bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	KC	tình cảm của bài hát	Bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày				X								1		
				DKNCH: Mùa xuân						X							1	
				DKNCH: Bé làm bác sĩ				X									1	
				Dạy KNCH: Ra chơi vườn hoa							X						1	
				Dạy KNCH: 5 ngón tay xinh		X											1	
				Dạy KNCH: Cá vàng bơi; Tom Cá Cua thi tài"; Đố bạn; Con chim non					X								1	
				Dạy KNCH: Em đi chơi thuyền , Bé làm phi công									X				1	
				Dạy KNCH "Cho tôi đi làm mưa với"; Em vẽ; Mây và gió										X			1	
											X		1					
				Dạy KNVĐ Múa: Chiếc khăn tay			X									1		
				Dạy KNVĐ Múa: Chú bộ đội				X									1	
				Dạy KNVĐ Múa cho mẹ xem,			X										1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú			
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng		
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2				
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5				
217	Trẻ có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)	KQMD	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc	Dạy KNVĐ Múa: Bé chúc tết,						X						1			
				Dạy KNVĐ Múa: Sắp đến Tết rồi						X							1		
				KNVĐ múa: Tay thơm tay ngoan		X											1		
				Dạy KNVĐ Múa Em mơ gặp Bác Hồ											X		1		
				Dạy KNVĐ Múa "Mùng 8/3"								X					1		
				Dạy KNVĐ Múa (Ai cũng yêu chú mèo, Một con Vịt, Gà Trống Mèo con và Cún con, Đàn Vịt con)					X								1		
				Dạy vỗ tay theo nhịp: Cháu đi mẫu giáo - TCAN: Ai đoán giỏi - Nghe hát: Đi học	X													1	
				Dạy KNVĐ múa "Nhớ ơn Bác"											X			1	
				DKNVĐ theo nhịp " Tập đánh răng, N5- Khám tay"		X												1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái ché	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5			
				Dạy VĐ võ tay theo tiết tấu chậm "Cả nhà thương nhau, chú gà chú vịt...."			X								1			
				Dạy VĐ theo nhịp "Cháu yêu cô thợ dệt"				X								1		
				Dạy VĐ võ tay theo tiết tấu chậm "Cháu yêu cô chú công nhân"				X								1		
			Sử dụng các dụng cụ gỗ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu	Dạy KNVĐ võ tay theo nhịp "Mùa xuân đến rồi"						X						1		
				- Dạy VĐ Võ tay theo tiết tấu chậm "Cá vàng bơi"					X								1	
				Trò chơi "Hòa tiết tấu"								X					1	
				VĐ võ tay theo tiết tấu phối hợp: "Bắp cải xanh"									X				1	
				Dạy VĐ theo tiết tấu kết hợp (Đường em đi, Ai đúng?Ai sai?, Đèn đỏ đèn xanh, Bạn ơi có biết không)										X			1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú				
					TM N-TT	BT-AT	GĐ-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng			
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2					
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5					
				Dạy KNVD vẽ tay theo tiết tấu kết hợp (Cháu vẽ ông mặt trời, Nắng sớm)									X		1					
218	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	KQMD	Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm	Tạo hình: Từ những chiếc lá (Từ những chiếc lá xếp, cắt, xé, dán tạo thành những hình khác nhau theo ý thích)							X					1				
				Dạy trẻ phối hợp lá cây, hạt tạo thành hình ngôi trường, hình cô giáo, đồ chơi trong lớp...						X								1		
* Một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình					#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#				
				Vẽ quà tặng bạn	X												1			
				N1 - Vẽ vòng tặng bạn,		X												1		
				Vẽ đèn lồng	X														1	
				Vẽ trang phục bạn trai, bạn gái, Vẽ tóc giúp bạn		X													1	
				Vẽ quà tặng cô			X												1	
				Vẽ những chiếc vòng màu, Vẽ mũ tặng bạn		X													1	
97																				

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5		
				Vẽ ngôi nhà của bé			X								1		
				Vẽ hoa tặng cô, vẽ túi sách tặng cô			X									1	
				Vẽ quà tặng chú bộ đội				X								1	
				Vẽ điều giấy						X						1	
				Vẽ đồ dùng dụng cụ nghề xây dựng				X								1	
				Vẽ một số loại rau, củ tặng bác nông dân				X								1	
				Vẽ những chiếc bánh						X						1	
			Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	Vẽ biển báo giao thông, vẽ đèn giao thông								X				1	
		Vẽ hoa đào, vẽ hoa mai						X								1	
		Vẽ quả ngày tết						X								1	
		Vẽ đàn cá bơi					X									1	
		TH "Vẽ hoa mùa xuân"						X								1	
		Vẽ một số loài hoa								X						1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
Sử dụng các kĩ năng vẽ,				Vẽ quà tặng mẹ								X				1		
				Vẽ ô tô con, vẽ ô tô tải, vẽ bánh xe ô tô..									X				1	
				Vẽ kinh khí cầu									X				1	
				Vẽ thuyền buồm									X				1	
				Vẽ thuyền trên biển									X				1	
				Vẽ, trang trí bưu thiếp tặng cô								X					1	
				TH (Vẽ hồ nước, Vẽ biển)										X			1	
				Vẽ Lá cờ tổ quốc,											X		1	
				Vẽ biển hải phòng											X		1	
				Tô màu hoa phượng											X		1	
				Xé dán rau, củ, quả tặng bác nông dân				X									1	
				Xé dán đèn giao thông, vẽ đèn giao thông									X				1	

Sử dụng các kỹ năng vẽ,
cắt, dán, tô màu, vẽ, xé

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
219	nặn cát, xe dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét.	NDCT	Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	Vẽ đồ chơi trong lớp	x											1		
				Cắt dán tua cờ	x												1	
				Cắt dán một số trang phục bạn trai, bạn gái		x											1	
				Xé dán đồ chơi trong lớp, xé dán ngôi nhà, xé dán hàng rào			x										1	
				Xé bông hoa, lá trang trí dán cho chai nhựa						x							1	
				Xé dán đèn lồng	x												1	
				N4 - Xé dán hoa cánh tròn tặng cô;			x										1	
				- Cắt, dán các đồ dùng gia đình từ những hình có sẵn			x											
				Tạo hình (Cắt dán hoa Đào, Cắt dán hoa Mai)						x							1	
				Cắt dán hình có sẵn các dụng cụ đồ dùng của nghề bác sĩ				x									1	
				Cắt dán cây xanh								x					1	
				TH " Xé dán đám mây, xé dán ông Mặt Trời, Xé dán ngôi sao"										x			1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
				TH Cắt dán trang phục mùa hè									x		1			
			Làm lốm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	Nặn bóng tròn		x										1		
				Nặn đồ chơi	x												1	
				Nặn búp bê, nặn hoa tặng cô, tặng hoa tặng mẹ		x											1	
				- Nặn củ cà rốt								x					1	
				+ Nặn các loại quả tròn								x					1	
				+ Nặn những chiếc bánh						x							1	
				+ Nặn bánh chưng						x							1	
				+ Nặn một số loại quả								x					1	
				TH "Nặn con Thỏ,					x								1	
				Nặn vịt mẹ Vịt con, Nặn con Gà"					x								1	
			Nặn con Gà"					x								1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú			
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng		
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2				
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5				
				Nặn quà tặng Bác											X	1			
			Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau	Xếp dán hình các phương tiện giao thông									X				1		
				Xếp, dán nhà cao tầng				X										1	
				Xếp những người thân trong gia đình														1	
				Xếp dán hình các con vật					X									1	
				- Xếp hàng rào												X		1	
				- Xếp lăng bác,												X		1	
220	Biết pha trộn màu để tạo ra màu mới	ĐP	Pha trộn màu nước	Trò chơi "Bạn nào pha màu nước giỏi"											X		1		
				Tô màu nước màu trang phục chú bộ đội					X									1	
				Tô màu nước màu trang phục một số nghề					X									1	
				Dạy trẻ cách pha trộn màu nước										X				1	
321	Thể hiện được cảm xúc thẩm mỹ phát triển tai nghe	CT	Thể hiện được cảm xúc thẩm mỹ phát triển tai	Trò chơi âm thanh từ những chiếc chuông gió					X								1		

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú	
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương g HP		Cộng
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2		
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5		
221	qua một số trò chơi âm thanh quanh bé	ND	nghe qua một số trò chơi âm thanh quanh bé	Tạo âm thanh từ chai lọ, thủy tinh	x											1	
222	Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng	KQMD	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét	Nhận xét sản phẩm tạo hình từ nguyên vật liệu tái chế bằng chai nhựa							x					1	
				Nhận xét sản phẩm tạo hình từ nguyên vật liệu tái chế bằng các loại giấy							x					1	
				Nhận xét sản phẩm tạo hình từ nguyên vật liệu tái chế bằng len, vải vụn							x					1	
				Hướng dẫn trẻ nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét			x									1	
C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo					#	#	#	#	#	#	#			#	#	#	
223	Trẻ có khả năng lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc	KQMD	Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc	Cho trẻ vận động lắc hông, dậm chân		x										1	
				Quan sát, biết lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc				x								1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N- TT	BT- AT	GD- 20/1 1	NN	Độn g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT- LLG T	Nước MH	Quê hươn g HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9- 27/9	30/9- 25/1 0	28/10- 22/11	25/1 1- 20/1 2	23/1 2- 17/1/ 25	20/1- 14/2	17/2- 28/2	3/3-28/3	31/3- 18/4	21-4- 2/5	5/5- 16/5			
				Vận động múa theo nhạc						X						1		
				Kết hợp các thao tác tay, chân, cơ thể theo nhạc		X											1	
224	Cảm nhận được vẻ đẹp từ thiên nhiên qua các sản phẩm từ thiên nhiên	NDCT	Cảm nhận được vẻ đẹp từ thiên nhiên qua các sản phẩm	Sáng tạo tranh cát		X											1	
				Tạo hình dấu từ bàn chải, tấm bông, lọ màu				X									1	
				Tạo hình từ bàn chân		X											1	
225	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát	KQMD	Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát	Kết hợp dạy trẻ sử dụng các dụng cụ xác xô, trống, đàn, mõ, phách trong giờ âm nhạc, hoạt động chơi góc nghệ thuật					X							1		
226	Trẻ có khả năng tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDCT	Làm đồ chơi	Trang trí trang phục từ các nguyên vật liệu phế thải							X						1	
				Chơi thực hành: Làm tóc búp bê bằng len							X						1	
				Trang trí lọ hoa làm bằng chai							X						1	
				Dạy trẻ làm đồ chơi (con trâu, con cá)					X								1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ											Ghi chú		
					TM N-TT	BT-AT	GD-20/11	NN	Động g vật	Lễ hội	Tái chế	TV-8/3	PT-LLG T	Nước MH	Quê hương HP		Cộng	
					3	4	4	4	4	3	2	4	3	2	2			
					9/9-27/9	30/9-25/10	28/10-22/11	25/11-20/12	23/12-17/1/25	20/1-14/2	17/2-28/2	3/3-28/3	31/3-18/4	21-4-2/5	5/5-16/5			
		NDCT	Biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm	Tạo hình từ sỏi						X						1		
227	Trẻ có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	KQMD	Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	Nói lên ý tưởng tạo hình của mình					X								1	
228	Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	KQMD	Đ Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình						X							1	
	CỘNG TỔNG CÁC HOẠT ĐỘNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ				86	94	93	97	93	75	63	97	87	62	59	901		
	1. Lĩnh vực phát triển thể chất				28	25	23	24	18	21	11	19	16	10	9	204		
	2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				24	19	27	23	31	12	20	32	26	24	17	255		
	3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				9	15	12	15	17	11	6	14	16	14	10	139		
	4. Lĩnh vực tình cảm & kỹ năng xã hội				13	15	16	15	12	15	10	16	14	7	9	139		
	5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				12	20	15	20	15	16	16	16	15	7	14	164		

Quang Trung, ngày 16 tháng 8 năm 2024

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

TỔ TRƯỞNG CM

PHÓ HIỆU TRƯỞNG CHUYÊN MÔN